**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 6. THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG (9 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**phihao1984@gmail.com

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Thực hiện được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

- Lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

- Tham gia một số hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/ khối để thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

+ Tự kiểm soát tình cảm, thái độ, hành vi của mình trong việc mở rộng mối quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội; điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn cá nhân. Xác định được mục đích và phương thức hợp tác. Tổ chức và thuyết phục được người khác…

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…Phân tích được các tình huống trong cuộc sống.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình, nhà trường và xã hội.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch:

Lập được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng, điều chỉnh kế hoạch thực hiện để ngày càng phù hợp hơn.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc tham gia các hoạt động xã hội của bản thân và cộng đồng.

> Đánh giá công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác đối với các hoạt động xã hội và phát triển cộng đồng.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và phương án cải tiến.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến định hướng nghề nghiệp sau này.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Tích cực, chủ động vận động người khác tham gia các hoạt động xã hội và phát triển cộng đồng.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Chủ động, tích cực vận động người khác tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập, hoạt động cộng đồng.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập. Tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động công ích.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 6**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Diễn đàn “Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội  HĐ2. Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.  HĐ3. Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thú hút cộng đồng vào hoạt động xã hội. |  |
| SHL | Chủ đề: “Chia sẻ về biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội” |  |
| 2 | SHDC | Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.  HĐ5. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng |  |
| SHL | Chủ đề: “Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hóa ứng xử nơi công cộng” |  |
| 3 | SHDC | Giao lưu với những tấm gương tích cực trong hoạt động phát triển cộng đồng |  |
| GDTCĐ | HĐ6. Tham gia kết nối cộng đồng.  HĐ7. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân. |  |
| SHL | - Chủ đề “Trao đổi về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng”  - Đánh giá chủ đề 6 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**DIỄN ĐÀN “MỞ RỘNG QUAN HỆ XÃ HỘI VÀ THU HÚT CỘNG ĐỒNG VÀO HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội”***

**a) Mục tiêu:** HS nhận thức được việc bản thân cần phải mở rộng quan hệ xã hội và biết cách thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.

**b) Nội dung:**

- Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn.

- Giao lưu với đại diện các lớp được phân công tham luận.

- Biểu diễn văn nghệ và các ý kiến xen kẽ.

- Nhấn mạnh (chốt) những điểm quan trọng.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu đại diện HS các lớp và mời lên sân khấu để trình bày tham luận, giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm về nội dung quan tâm.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng trong Mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội; đánh giá ý thức của HS và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về lớp, HS bàn kế hoạch, biện pháp về việc mở rộng quan hệ xã hội và thu hút cộng đồng tham gia hoạt động xã hội.

**TUẦN 2**

**TỌA ĐÀM VỀ VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG CỘNG ĐỒNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Tọa đàm về văn hóa ứng xử trong cộng đồng***

**a) Mục tiêu:** HS thấy được tầm quan trọng của văn hóa ứng xử trong cộng đồng. Nhận thức được trách nhiệm của bản thân trong việc thể hiện ứng xử có văn hóa và tham gia tuyên truyền văn hóa ứng xử trong cộng đồng.

**b) Nội dung:**

- Giao lưu với khách mời.

- Biểu diễn văn nghệ và các ý kiến xen kẽ.

- Nhấn mạnh (chốt) những điểm quan trọng.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu khách mời lên sân khấu, Bí thư Đoàn trường chủ trì buổi tọa đàm.

+ Bí thư Đoàn trường đặt câu hỏi cho các khách mời, nêu vấn đề tọa đàm theo nội dung đã chuẩn bị.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm về nội dung quan tâm.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng: Tầm quan trọng của ứng xử có văn hóa trong việc xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị; Trách nhiệm của thanh niên, HS trong việc thay đổi thói quen ứng xử trong cộng đồng sao cho có văn hóa. BTC tặng hoa cảm ơn khách mời, sau đó đánh giá ý thức của HS và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về nhà, HS tiếp tục chia sẻ về văn hóa ứng xử trong cộng đồng với gia đình và những người xung quanh.

**TUẦN 3**

**GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG TÍCH CỰC**

**TRONG HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương tích cực trong hoạt động phát triển cộng đồng***

**a) Mục tiêu:**

- HS nhận thức được việc tham gia các hoạt động xã hội và học hỏi được kinh nghiệm tham gia vào các loại hình hoạt động xã hội phù hợp.

**b) Nội dung:**

Trao đổi, giao lưu với những tấm gương tích cực trong hoạt động phát triển cộng đồng.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của khách mời và HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn). Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Bí thư Đoàn chốt một số nội dung: Trách nhiệm tham gia hoạt động xã hội của HS THPT; Tác động tích cực của việc tham gia hoạt động xã hội đối với sự phát triển của cộng đồng và sự trưởng thành, phát triển nhân cách của HS. BTC tặng hoa cảm ơn khách mời, sau đó đánh giá ý thức của HS và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tiếp tục tìm hiểu và đăng kí tham gia các hoạt động xã hội phù hợp.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (4 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội  HĐ2. Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.  HĐ3. Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thú hút cộng đồng vào hoạt động xã hội. |  |
| 2 | HĐ4. Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.  HĐ5. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng |  |
| 3 | HĐ6. Tham gia kết nối cộng đồng.  HĐ7. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết được một số biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video bài hát phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Qua video, em biết biện pháp nào mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội?

**c) Sản phẩm:** Nội dung trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video/nghe bài hát/chơi trò chơi,… và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.**

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết được các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng mà các em có thể tham gia. HS xác định được các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

\* Nhóm 1+4: Chia sẻ những hoạt động cộng đồng em có thể tham gia.

\* Nhóm 2+5: Thảo luận xác định các biện pháp mở rộng quan hệ.

\* Nhóm 3+6: Thảo luận xác định các biện pháp thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Tìm hiểu biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội**  **Gợi ý:**  1. Chia sẻ những hoạt động cộng đồng mà em có thể tham gia:  Gợi ý:  - Hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan;  - Hoạt động bảo vệ di tích văn hóa, lịch sử;  - Hoạt động thiện nguyện, nhân đạo;  - Hoạt động tuyên truyền phòng, chống các tệ nạn xã hội;  - Hoạt động tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh;  -…  2. Thảo luận xác định các biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.  Gợi ý:   |  |  | | --- | --- | | **Biện pháp mở rộng quan hệ xã hội** | **Biện pháp thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội** | | Chủ động làm quan với mọi người | Vận động mọi người tham gia vì trách nhiệm | | Tham gia nhiều hoạt động chung | Tuyên truyền về lợi ích của việc tham gia | | Tìm ra điểm chung | Thuyết phục bằng tình cảm | | Chân thành, giữ thái độ vui vẻ và hòa đồng với mọi người. | Làm gương | | … | … | |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

\* Nhóm 1: Chia sẻ các biểu hiện của giao tiếp, ứng xử có văn hóa.

\* Nhóm 2: Chia sẻ những vấn đề đang tồn tại trong giao tiếp, ứng xử nơi công cộng ở địa phương.

\* Nhóm 3: Thảo luận để xác định nội dung cần tuyên truyền về văn hóa ứng xử tuân thủ các quy định chung nơi công cộng.

\* Nhóm 4: Thảo luận để xác định nội dung cần tuyên truyền về tôn trọng mọi người khi giao tiếp.

\* Nhóm 5: Thảo luận để xác định nội dung cần tuyên truyền về kiểm soát/làm chủ cảm xúc tránh gây mâu thuẫn.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Xác định nội dung cần tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng**  **Gợi ý:**  1. Chia sẻ:  - Các biểu hiện của giao tiếp, ứng xử có văn hóa.  - Những vấn đề đang tồn tại trong giao tiếp, ứng xử nơi công cộng ở địa phương.  2. Thảo luận để xác định nội dung cần tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi công cộng ở địa phương.  - Tuân thủ các quy định chung nơi công cộng.  - Tôn trọng mọi người khi giao tiếp.  - Kiểm soát/làm chủ cảm xúc tránh gây mâu thuẫn.  -… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành các nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 3. Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội.**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được các biện pháp làm quen, mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động 4 nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Lựa chọn và thực hiện các biện pháp thu hút mọi người vào hoạt động xây dựng cộng đồng phù hợp với em.

2. Lựa chọn và thực hiện các biện pháp mở rộng quan hệ phù hợp trong những sự kiện.

3. Chia sẻ kết quả thực hiện.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Thực hiện biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội**  1. Lựa chọn và thực hiện các biện pháp thu hút mọi người vào hoạt động xây dựng cộng đồng phù hợp với em.  Gợi ý:  - Hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan nơi em sống.  - Hoạt động bảo vệ di tích văn hóa, lịch sử.  - Hoạt động phòng chống dịch bệnh.  - Hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.  -…  2. Lựa chọn và thực hiện các biện pháp mở rộng quan hệ phù hợp trong những sự kiện.  Gợi ý:  - Ngày hội hướng nghiệp có sự tham gia của học sinh các trường.  - Thi đấu thể thao giữa các trường.  - Hội thi văn nghệ theo cụm trường.  - Tuyên truyền về văn hóa ứng xử trong cộng đồng.  -…  3. Chia sẻ kết quả thực hiện. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng**

**a) Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Lựa chọn nội dung cần tuyên truyền và xây dựng kế hoạch tuyên truyền.

2. Chia sẻ kế hoạch trước lớp, tiếp thu góp ý và điều chỉnh kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Kế hoạch của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Lập kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng**  1. Lựa chọn nội dung cần tuyên truyền và xây dựng kế hoạch tuyên truyền.  Gợi ý:   |  |  | | --- | --- | | Mục tiêu | Khắc phục hiện tượng nói tục, bạo lực nơi công cộng. | | Nội dung | Không nói bậy, chửi thề, đánh nhau. | | Hình thức và phương tiện | Sân khấu hóa | | Phân công trách nhiệm | Bạn A, B, C xây dựng và thể hiện tiểu phẩm.  Bạn H liên hệ với trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố, người dân.  Bạn D, L, N, K, S vận động, thuyết phục các đối tượng tham gia,… | | Đối tượng tham gia | Người dân ở các lứa tuổi trong cộng đồng | | Thời gian | … giờ, ngày … tháng … năm … | | Địa điểm | Nhà văn hóa thôn/tổ dân phố … | | Kết quả mong đợi | Người dân thấy tác hại của nói tục, bạo lực nơi công cộng để thay đổi thói quen. |   2. Chia sẻ kế hoạch trước lớp, tiếp thu góp ý và điều chỉnh kế hoạch. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 5. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi công cộng ở địa điểm đã chọn.

2. Rút kinh nghiệm, đánh giá sau buổi tuyên truyền.

**c) Sản phẩm:** Kế hoạch của HS.

|  |
| --- |
| **V. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng về văn hóa ứng xử nơi công cộng**  1. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi công cộng ở địa điểm đã chọn.  Yêu cầu:  - Thể hiện nội dung đã chuẩn bị bằng các hình thức đã lựa chọn.  - Đảm bảo sự tương tác với người tham gia.  - Đặt các câu hỏi thu thập thông tin phản hồi để kiểm tra kết quả tuyên truyền.  - Khích lệ người tham gia tiếp tục tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi công cộng cho người thân và những người xung quanh.  2. Rút kinh nghiệm, đánh giá sau buổi tuyên truyền. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 6. Tham gia kết nối cộng đồng.**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội và thu hút mọi người trong cộng đồng cùng tham gia xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị.

**b) Nội dung:** HS hoạt động theo 4 nhóm để thực hiện nhiệm vụ ở nhà: Vận dụng các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội và thu hút mọi người trong cộng đồng cùng tham gia xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

|  |
| --- |
| **VI. Em hãy vận dụng các biện pháp mở rộng quan hệ xã hội và thu hút mọi người trong cộng đồng cùng tham gia xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị.**  - Xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường.  - Xây dựng văn hóa giao tiếp, ứng xử, nếp sống văn minh.  - Xây dựng ý thức chấp hành pháp luật và trật tự công cộng.  - Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo hộ nghèo, người già neo đơn trên địa bàn.  -… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 7. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS tự đánh giá được kết quả tham gia hoạt động phát triển cộng đồng của mình đối với sự phát triển cộng đồng và sự trưởng thành của bản thân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện nhiệm vụ: Tự đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của em.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

|  |
| --- |
| **VII. Tự đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của em dựa vào các tiêu chí sau:**  - Các hoạt động phát triển cộng đồng đã tham gia.  - Kết quả thực hiện các hoạt động đó.  - Tác động của các hoạt động đó đối với sự phát triển của cộng đồng.  - Sự thay đổi của bản thân. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm, chuẩn bị câu trả lời trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ về biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được các biện pháp mở rộng các quan hệ xã hội và thu hút mọi người tham gia hoạt động xã hội, hoạt động xây dựng cộng đồng phù hợp với lứa tuổi HS THPT.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu HS đại diện các nhóm chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về các nội dung:

- Những biện pháp mở rộng các quan hệ xã hội mà em đã lựa chọn.

- Những biện pháp thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội em đã lựa chọn.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm, chuẩn bị câu trả lời trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Phản hồi kết quả tuyên truyền văn hóa ứng xử nơi công cộng”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả tổ chức tuyên truyền văn hóa ứng xử và những bài học kinh nghiệm.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu các nhóm đã tổ chức tuyên truyền văn hóa ứng xử trong cộng đồng lần lượt chia sẻ, phản hồi kết quả tuyên truyền và những bài học rút ra.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm, chuẩn bị câu trả lời trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Trao đổi về kết quả hoạt động phát triển cộng đồng”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả tự đánh giá về hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân. **c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 6**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 3/4 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Nêu được ít nhất 4 biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội. |  |  |
| 2 | Thiết lập được ít nhất quan hệ mới với 2 người và thu hút ít nhất được 2 người tham gia vào các hoạt động xã hội. |  |  |
| 3 | Lập và thực hiện được ít nhất 1 kế hoạch tuyên truyền trong cộng đồng có nội dung về văn hóa ứng xử nơi công cộng. |  |  |
| 4 | Tham gia hoạt động cộng đồng phù hợp và đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 7. BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (6 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*

+ Xác định được mục đích giao tiếp phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; dự kiến được thuận lợi, khó khăn để đạt được mục đích trong giao tiếp.

+ Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Thể hiện tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân khi nhận xét, đánh giá các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình, nhà trường và xã hội.

> Phân tích sự ảnh hưởng của môi trường tự nhiên, xã hội đến con người và ngược lại.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.

> Giải quyết vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Xây dựng được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

Thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

> Đánh giá công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác trong việc việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Hình thành và phát triển các năng lực cần thiết cho định hướng lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập. Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 2**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Biểu diễn văn nghệ “Cảnh quan thiên nhiên bên tôi” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân.  HĐ2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  HĐ3. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ về những nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương” |  |
| 2 | SHDC | Diễn đàn “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương” |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  HĐ5. Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |  |
| SHL | - Chủ đề “Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”  - Đánh giá chủ đề 7 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**BIỂU DIỄN VĂN NGHỆ “CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN BÊN TÔI”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ “Cảnh quan thiên nhiên bên tôi”***

**a) Mục tiêu:** Nâng cao trách nhiệm của mọi người, đặc biệt là HS trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; Tăng thêm tình cảm, trách nhiệm của HS với cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:**

- Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Giới thiệu văn nghệ, video clip xen kẽ.

- Gợi ý câu hỏi để giao lưu với HS:

+ Bạn có thể kể tên những cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

+ Bạn đã đến thăm những cảnh quan thiên nhiên nào? Bạn có ấn tượng hoặc cảm xúc gì về cảnh quan thiên nhiên đó?

+ Theo bạn, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương có giá trị như thế nào?

**c) Sản phẩm:** Tiến trình buổi biểu diễn văn nghệ và câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC yêu cầu HS nghiêm túc, chú ý theo dõi các tiết mục văn nghệ, video clip,…

+ BTC nêu ra một số câu hỏi gợi ý để giao lưu với HS.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe, tham gia chia sẻ những hiểu biết về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, cảm xúc/ấn tượng khi được chiêm ngưỡng những cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những ý chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS tìm hiểu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương, những điểm và dịch vụ cần chú ý khi đến tham quan cảnh quan thiên nhiên đó.

+ HS liên hệ với các cơ sở ở địa phương để tham gia bảo vệ cảnh quan thiên nhiên tại nơi mình sinh sống.

**TUẦN 2**

**DIỄN ĐÀN “BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** Đánh giá được hành vi, việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; Trình bày được kết quả điều tra thực trạng việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; Ý thức được sự cần thiết của việc tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương; Bày tỏ thái độ phê phán trước những hành vi không bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:**

- BTC giới thiệu chủ đề.

- BTC giới thiệu triển lãm những việc làm phù hợp và chưa phù hợp trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của HS khối 10.

- BTC giới thiệu báo cáo viên thuyết trình về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và những vấn đề cần quan tâm.

- HS khối 10 báo cáo kết quả nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- BTC đặt câu hỏi giao lưu với HS:

+ Những hành vi, việc làm nào là phù hợp trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?

+ Cảnh quan thiên nhiên ở địa phương sẽ thay đổi như thế nào nếu chúng ta không bảo tồn?

+ Vấn đề nào là báo động đối với cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?

+ Chúng ta cần làm những việc gì để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

+ Những ai có thể tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?

- Biểu diễn văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Tiến trình diễn đàn và câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC yêu cầu HS nghiêm túc, chú ý theo dõi nội dung của diễn đàn.

+ BTC nêu ra một số câu hỏi gợi ý để giao lưu với HS.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe, tham gia giao lưu, chia sẻ qua trả lời câu hỏi của BTC.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** TC chốt (kết luận) những ý chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS liên hệ về những việc bản thân nên làm khi tham gia diễn đàn để cùng chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (2 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân.  HĐ2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  HĐ3. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương |  |
| 2 | HĐ4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  HĐ5. Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết được một số hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu suy nghĩ của bản thân về hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân**

**a) Mục tiêu:** HS nhân thức và trình bày được những hành vi, việc làm phù hợp trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chia sẻ với bạn những hành vi, việc làm của các cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết.

- Câu hỏi:

+ Em đã bao giờ tham gia hoạt động bảo tồn cảnh quan thiên nhiên chưa?

+ Em đã tham gia những hoạt động nào để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

+ Em hãy kể những hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức ở địa phương đã thực hiện để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

2. Thảo luận xác định danh sách những hành vi, việc làm mà các cá nhân, tổ chức cần thực hiện trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Yêu cầu: Hoàn thành phiếu học tập

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm phù hợp** | **Tổ chức thực hiện** | **Cá nhân thực hiện** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

3. Chia sẻ về những việc mà em và các bạn có thể làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu hành vi, việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân**  1. Chia sẻ với bạn những hành vi, việc làm của các cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà em biết.  2. Thảo luận xác định danh sách những hành vi, việc làm mà các cá nhân, tổ chức cần thực hiện trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  Gợi ý:  - Đặt các thùng rác ở các khu vực tham quan,…  - Giữ gìn, không làm thay đổi cảnh quan (không chặt cây xanh,…).  - Bảo vệ các loài động vật quý hiếm,…  - Bảo vệ động vật trong mùa sinh sản,…  - Quản lí việc xây dựng trong khu cảnh quan thiên nhiên,…  3. Chia sẻ về những việc mà em và các bạn có thể làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**

**a) Mục tiêu:** HS phân tích được các thành tố trong hoạt động tuyên truyền (nội dung tuyên truyền, hình thức tuyên truyền, đối tượng tuyên truyền).

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chia sẻ:

- Em đã biết những hoạt động, tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nào?

- Em đã từng tham gia những hoạt động tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên chưa? Nếu có, em đã tuyên truyền cho đối tượng nào?

- Em đã sử dụng hình thức tuyên truyền nào để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?

2. Thảo luận để xác định đối tượng, nội dung, hình thức của hoạt động tuyên truyền nhằm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Câu hỏi:

+ Theo em, những nội dung nào cần tuyên truyền để kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?

+ Em biết những hình thức tuyên truyền nào để kêu gọi cộng đồng bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?

+ Những đối tượng nào cần được tuyên truyền chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**  1. Chia sẻ:  - Em đã biết những hoạt động, tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nào?  - Em đã từng tham gia những hoạt động tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên chưa? Nếu có, em đã tuyên truyền cho đối tượng nào?  - Em đã sử dụng hình thức tuyên truyền nào để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?  2. Thảo luận để xác định đối tượng, nội dung, hình thức của hoạt động tuyên truyền nhằm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  Gợi ý:  - Đối tượng tuyên truyền: Học sinh, khách du lịch,…  - Nội dung tuyên truyền: Giá trị cảnh quan thiên nhiên; những hành vi, việc làm phù hợp để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên,…  - Hình thức tuyên truyền: Phát tờ rơi, biểu diễn văn nghệ, thuyết trình,…  \* Kết luận:  + Nội dung tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên: Giá trị của cảnh quan thiên nhiên đối với người dân, với sự phát triển kinh tế, xã hội,…; Những hành vi, việc làm phù hợp trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; những quy tắc, quy định, luật về những hành vi, việc làm trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; trách nhiệm của người dân, tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;…  + Đối tượng tuyên truyền: Người dân địa phương, HS, khách du lịch.  + Hình thức tuyên truyền: Triển lãm tranh ảnh, phát tờ rơi, sản phẩm có nội dung tuyên truyền, biểu diễn văn nghệ, thuyết trình,… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 3. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.**

**a) Mục tiêu:** HS nhận xét, đánh giá được hành vi, việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cặp để trả lời câu hỏi:

- Em đã nhìn thấy, nghe kể, đọc được qua báo, đài,… về những hành vi, việc làm nào trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên của tổ chức, cá nhân?

- Những hành vi, việc làm nào mà các cá nhân, tổ chức đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em?

- Những hành vi, việc làm nào mà các cá nhân, tổ chức đã thực hiện là chưa phù hợp? Vì sao?

- Những hành vi, việc làm nào cần thiết để bảo tồn cảnh quan mà chưa được thực hiện, cần được bổ sung? Vì sao?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên**  - Những hành vi, việc làm nào mà các cá nhân, tổ chức đã thực hiện là phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em?  - Những hành vi, việc làm nào mà các cá nhân, tổ chức đã thực hiện là chưa phù hợp? Vì sao?  - Những hành vi, việc làm nào cần thiết để bảo tồn cảnh quan mà chưa được thực hiện, cần được bổ sung? Vì sao?  \* Kết luận: Để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên cần phải giữa nguyên cảnh quan, không phá vỡ, không làm hư hại cảnh quan (ví dụ chặt cây, phá núi, xây thêm nhà, đào hồ,…); không làm ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí; bền vững tài nguyên động vật, thực vật;… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành các cặp, giao nhiệm vụ cho các cặp tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo cặp để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các cặp trao đổi, chia sẻ.

+ HS làm việc theo cặp trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.**

**a) Mục tiêu:** HS biết cách lập và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

2. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**  1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  Gợi ý:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN  **Nhóm thực hiện:**  -…  -…  **Địa điểm thực hiện:** Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đoài.  **Thời gian thực hiện:** Chủ nhật trung tuần tháng 2.  **Mục tiêu tuyên truyền:** Kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  **Đối tượng tuyên truyền:** Người dân thôn Đoài.  **Nội dung tuyên truyền:** Vai trò của cảnh quan thiên nhiên và trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  **Hình thức tuyên truyền:** Thuyết trình.  **Cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp/hỗ trợ:** Chính quyền xã, trưởng thôn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  **Kế hoạch triển khai cụ thể:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hoạt động/nhiệm vụ | Thời gian thực hiện | Sản phẩm cần đạt | Người chịu trách nhiệm | | Xây dựng chương trình/kịch bản buổi tuyên truyền | Tuần đầu tháng 2 | Chương trình buổi tuyên truyền chi tiết, cụ thể. |  | | Mời người dân đến dự | Tuần đầu tháng 2 | Thông báo qua loa phát thanh của thôn |  | | Viết nội dung bài thuyết trình | Tuần đầu tháng 2 | Nội dung bài thuyết trình làm rõ được:  - Những giá trị tinh thần và vật chất của cảnh quan thiên nhiên với người dân.  - Trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của người dân. |  | | Thuyết trình bài tuyên truyền | Chủ nhật của trung tuần tháng 2 | Thuyết trình tự nhiên, thuyết phục. |  | | Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ về chủ đề bảo vệ cảnh quan thiên nhiên | Tuần đầu tháng 2 | Có hai tiết mục đơn ca và một tiết mục tốp ca bài hát ca ngợi vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên |  | | Liên hệ và trang trí địa điểm tổ chức tuyên truyền | Trước ngày thuyết trình 1 ngày | Địa điểm tổ chức được trang trí đẹp và trang trọng |  | | Chuẩn bị các phương tiện nghe, nhìn cần thiết | Tuần đầu tháng 2 | Có đủ loa, đài, tranh, ảnh minh họa. |  | | … |  |  |  | |   2. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  - Tiến hành tuyên truyền theo kế hoạch đã xây dựng.  - Thu thập thông tin phản hồi từ đối tượng được tuyên truyền (số lượng người tham gia, cảm nhận về tuyên truyền, sự hài lòng, nhận xét của những người tham gia).  - Rút kinh nghiệm và viết báo cáo kết quả thực hiện hoạt động tuyên truyền theo mẫu sau:   |  | | --- | | **KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN…**  Nhóm: 1/…  2/…  Nội dung tuyên truyền:…  Hình thức tuyên truyền:…  Thời gian tuyên truyền: từ… đến …  Số lượng người tham gia: …  Sự hài lòng sau buổi tuyên truyền: số lượng người còn ở lại đến cuối cùng …; biểu cảm trên nét mặt (ảnh chụp); trả lời phỏng vấn …  Rút kinh nghiệm về kế hoạch, sự chuẩn bị, sự phối hợp:…  Những thay đổi cần có: … | |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 5. Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được các kĩ năng làm việc nhóm, thuyết trình, các kĩ năng xã hội khi tham gia thực hiện kế hoạch tuyên truyền mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà như sau:

- Tuyên truyền vận động bạn bè và người thân trong gia đình bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trong cuộc sống hằng ngày.

- Tham gia hoạt động tuyên truyền do các tổ chức xã hội, đoàn thành nhiên thực hiện tại địa phương để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ về những nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ kết quả quan sát, sưu tầm những hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

**b) Nội dung:** HS hoạt động nhóm theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ:

- Kết quả quan sát, sưu tầm những hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Cách làm việc nhóm khi quan sát, sưu tầm.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, sử dụng kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS hoạt động nhóm theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ:

- Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (địa điểm, số lượng người đã tuyên truyền, cảm xúc khi tham gia tuyên truyền,…)

- Cách làm việc nhóm khi tổ chức tuyên truyền.

- Bài học kinh nghiệm về việc lựa chọn hình thức tuyên truyền, nội dung tuyên truyền.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, sử dụng kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 7**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 3/4 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Nêu được ít nhất 5 hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |  |  |
| 2 | Đánh giá được ít nhất 5 hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |  |  |
| 3 | Xây dựng được kế hoạch 1 hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. |  |  |
| 4 | Đã tham gia ít nhất 1 hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 8. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN (9 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*

+ Xác định được mục đích giao tiếp phù hợp với đối tượng và ngữ cảnh giao tiếp; dự kiến được thuận lợi, khó khăn để đạt được mục đích trong giao tiếp về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Biết chủ động trong giao tiếp; tự tin và biết kiểm soát cảm xúc, thái độ khi nói trước nhiều người.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến thực trạng môin trường tự nhiên tại địa phương, tác động của con người tới môi trường tự nhiên; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Thể hiện tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân khi phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình, nhà trường và xã hội.

> Phân tích sự ảnh hưởng của môi trường tự nhiên đến con người và ngược lại.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau: thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

> Giải quyết vấn đề về môi trường tự nhiên phù hợp với khả năng của mình.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Xây dựng được kế hoạch thuyết trình với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

Thực hiện được kế hoạch thuyết trình với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

> Đánh giá công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác trong việc việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Hình thành và phát triển các năng lực cần thiết cho định hướng lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai, nhất là các ngành nghề liên quan tới môi trường.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Bảo vệ môi trường tự nhiên.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về môi trường tự nhiên ở các địa phương, các quốc gia.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập. Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 8**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Kịch tương tác “Táo môi trường chầu trời” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.  HĐ2. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương” |  |
| 2 | SHDC | Triển lãm “Thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương” |  |
| GDTCĐ | HĐ3. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ về kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương” |  |
| 3 | SHDC | Thi tuyên truyền viên giỏi về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương |  |
| SHL | - Chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương”  - Đánh giá chủ đề 8 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**KỊCH TƯƠNG TÁC “TÁO MÔI TRƯỜNG CHẦU TRỜI”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Kịch tương tác “Táo Môi trường chầu trời”***

**a) Mục tiêu:** HS biết được môi trường tự nhiên đang bị hủy hoại, ô nhiễm nặng nề; Kích thích HS tham gia tìm hiểu, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên.

**b) Nội dung:**

- BTC giới thiệu vở kịch và diễn viên tham gia diễn kịch.

- Nêu yêu cầu tham gia tương tác đối với các bạn khán giả khi xem kịch.

- Diễn kịch với sự tham gia tương tác của khán giả HS.

**c) Sản phẩm:** Trình tự buổi kịch tương tác và chia sẻ của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu vở kịch và diễn viên tham gia diễn kịch theo yêu cầu ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi tương tác và đặt câu hỏi để làm sáng tỏ hơn vấn đề quan tâm.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi xem vở kịch. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn HS đã tham gia vở kịch và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS chuẩn bị tâm thế để tham gia điều tra thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

**TUẦN 2**

**TRIỂN LÃM “THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Triển lãm “Thực trạng môi trường tự nhiên”***

**a) Mục tiêu:** HS tham gia trưng bày và giới thiệu được kết quả điều tra thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương của nhóm/lớp mình.

**b) Nội dung:**

Triển lãm “Thực trạng môi trường tự nhiên” tại sân trường.

**c) Sản phẩm:** Gian trưng bày triển lãm và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC điều hành các lớp trưng bày kết quả điều tra thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương (tranh, ảnh, sơ đồ, mẫu vật,…) của các nhóm trong lớp trên hai tấm pano kê gấp khúc và một chiếc bàn nhỏ.

+ HS xem các gian triển lãm và giao lưu, trao đổi kết quả với các lớp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ các ý kiến của mình khi tham quan triển lãm.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** BTC mời một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham quan triển lãm.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia triển lãm và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Hoàn thiện lại báo cáo kết quả khảo sát của nhóm.

**TUẦN 3**

**THI TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI VỀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Thi tuyên truyền viên giỏi về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.***

**a) Mục tiêu:**

- HS được rèn luyện kĩ năng thuyết trình.

- Có ý thức và hành động bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:**

Thi tuyên truyền viên giỏi về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**c) Sản phẩm:** Tiến trình cuộc thi.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Mỗi lớp chọn 10 cá nhân/nhóm thuyết trình tốt nhất để tham gia cuộc thi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Lần lượt từng cá nhân/nhóm lên thuyết trình trước toàn trường, có kết hợp sử dụng tranh, ảnh, clip minh họa.

+ Văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ (nếu có).

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình tổ chức bình chọn tuyên truyền viên/nhóm tuyên truyền viên giỏi nhất, phát phần thưởng, sau đó nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Thực hiện việc thuyết trình để tuyên truyền vận động người thân trong gia đình và các đối tượng khác ngoài cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (3 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.  HĐ2. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |
| 2 | HĐ3. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |
| 3 | HĐ4. Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên,… thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy cho biết thực trạng môi trường tự nhiên và tác động của con người tới môi trường tự nhiên qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.**

**a) Mục tiêu:** HS phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương; đánh giá được tác động của con người đến môi trường và đề xuất được các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm (yêu cầu mỗi nhóm chọn mootjo vấn đề về môi trường như: môi trường đất, môi trường nước, môi trường không khí) để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

2. Đánh giá tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

3. Đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

4. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương**  1. Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.  Gợi ý: Chọn một vấn đề môi trường ở địa phương để khảo sát, đánh giá:  - Môi trường đất.  - Môi trường không khí.  - Môi trường nước.  2. Đánh giá tác động của con người tới môi trường tự nhiên.  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tác động** | **Tích cực** | **Tiêu cực** | | Môi trường đất | Người dân đã thực hiện luân canh cây trồng, xen canh tăng vụ để tăng độ phì nhiêu của đất,… | Một số người dân vẫn còn lạm dụng phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, thói quen sử dụng túi ni lông trong sinh hoạt của người dân,… | | Môi trường không khí | Các công trình xây dựng, xe chở vật liệu xây dựng đã có bạt che chắn bụi,… | Các phương tiện giao thông, các nhà máy xi măng, các lò nung gạch,… xả nhiều khí thải ra môi trường. | | Môi trường nước | Nhà máy hóa chất đã có hệ thống xử lí nước thải theo quy định,… | Vẫn còn một số trại chăn nuôi xả nước thải chưa qua xử lí ra sông, hồ,… |   3. Đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.  Gợi ý:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực trạng** | **Nguyên nhân do tác động của con người** | **Giải pháp** | | 1 | Nước sông, hồ bị ô nhiễm | - Rác thải, chất thải lỏng của một số hộ gia đình thải ra sông, hồ.  - Một số người dân thiếu ý thức vứt xác súc vật, gia cầm chết xuống sông, hồ.  - Phân gia súc, nước thải từ các trại chăn nuôi chưa qua xử lí thải trực tiếp ra sông, hồ.  - Một số người dân lạm dụng phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, khiến các hóa chất độc hại dư thừa chảy xuống sông, hồ và thấm qua đất xuống nguồn nước ngầm.  -… | - Thuyết trình tuyên truyền cho người dân và các chủ trại chăn nuôi ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.  - Không đổ dầu, mỡ, chất béo xuống bồn rửa chén, xuống cống.  - Hạn chế tối đa sử dụng chất tẩy rửa hóa học.  - Giảm sử dụng phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp.  - Không vứt rác, xác xúc vật, gia cầm xuống ao, hồ, sông,…  - Sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.  - Sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.  - Trồng nhiều cây để giảm xói mòn đất, ngăn chặn các chất độc hại và hóa chất chảy vào nguồn nước.  - Kiến nghị chính quyền địa phương có biện pháp nhắc nhở, xử phạt nghiêm khắc những người dân và các cơ sở sản xuất, chăn nuôi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường nước.  -… | | 2 | … | … | … |   4. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 15 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 2. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên**

**a) Mục tiêu:** HS có kĩ năng thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên phù hợp với từng đối tượng khác nhau trong xã hội.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ:

1. Xây dựng nội dung bài thuyết trình.

2. Thực hiện thuyết trình.

Gợi ý: Mỗi nhóm thảo luận lựa chọn một trong số các đối tượng sau để xây dựng nội dung thuyết trình cho phù hợp:

+ Các nhà lãnh đạo địa phương.

+ Người dân trong cộng đồng.

+ Bạn bè trong lớp, trong trường.

+ Người thân trong gia đình, dòng họ.

**c) Sản phẩm:** Bài thuyết trình của HS.

|  |
| --- |
| **II. Thuyết trình về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên**  1. Xây dựng nội dung bài thuyết trình.  Yêu cầu:  - Nội dung thuyết trình phải nêu bật được ý nghĩa/sự cần thiết phải bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.  - Nội dung thuyết trình phải phù hợp với người nghe (người thân trong gia đình, dòng họ, bạn bè, người dân,…).  - Mỗi bài thuyết trình không quá một trang giấy khổ A4.  Gợi ý nội dung:  - Vai trò của môi trường tự nhiên.  - Thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.  - Ý nghĩa/sự cần thiết bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.  2. Thực hiện thuyết trình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm/cá nhân tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, thuyết trình.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được các giải pháp đã đề xuất và viết báo cáo kết quả thực hiện.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ:

1. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên theo kế hoạch đã xây dựng.

2. Viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện và báo cáo của HS.

|  |  |
| --- | --- |
| **III. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên**  1. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên theo kế hoạch đã xây dựng.  2. Viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên.  Gợi ý khung báo cáo:   |  | | --- | | BÁO CÁO KẾT QUẢ  THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  Người/Nhóm thực hiện:  -…  -…  Địa điểm thực hiện: …  Thời gian thực hiện: Từ … đến …  Các giải pháp đã thực hiện và kết quả:  - Giải pháp 1: …  - Giải pháp 2: …  - Giải pháp 3: …  Đánh giá chung: …  Lưu ý: Báo cáo cần có minh chứng cụ thể bằng số liệu, ảnh chụp, video clip,… | |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm/cá nhân tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được các việc làm cần thiết và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do nhà trường, địa phương tổ chức.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **IV. Thực hiện bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương**  - Tích cự tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên do nhà trường, địa phương tổ chức và vận động bạn bè, người thân cùng tham gia.  - Thực hiện những hành vi, việc làm cần thiết trong cuộc sống hằng ngày để bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.  - Ghi lại kết quả đạt được, chia sẻ về kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ kết quả khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương mà nhóm đã tiến hành, đặc biệt là phân tích tình hình, biểu hiện ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí của địa phương.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo nhóm để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận tại nhóm.

+ Các nhóm thực hiện trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận ở nhóm mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và động viên những bạn đã cố găng hoàn thành nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên; khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

Phân công các nhóm chuẩn bị cho cuộc triển lãm “Thực trạng môi trường tự nhiên của địa phương” được tổ chức vào tiết SHDC đầu tuần tới.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ về kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu đại diện nhóm trình bày, chia sẻ kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương mà nhóm đã xây dựng.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo nhóm để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các nhóm thực hiện trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận ở nhóm mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và động viên những bạn đã cố găng hoàn thành nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên; khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ kết quả thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường của nhóm.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu lần lượt từng nhóm trình bày kết quả việc thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương, đặc biệt là kết quả tuyên truyền, vận động các đối tượng trong và ngoài nhà trường.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo nhóm để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các nhóm thực hiện trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận ở nhóm mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và động viên những bạn đã cố găng hoàn thành nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên; khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 8**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 2/3 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được 1 tiêu chí.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và nguyên nhân do tác động của con người. |  |  |
| 2 | Thuyết trình được cho ít nhất một nhóm đối tượng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |  |
| 3 | Đề xuất và thực hiện được ít nhất 3 giải pháp để bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II (1 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

Củng cố kinh nghiệm và kĩ năng cơ bản nhất đã trải nghiệm trong chủ đề 6, chủ đề 7 và chủ đề 8.

- Đánh giá năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động tuyên truyền về văn hóa ứng xử nơi công cộng, về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên.

- Tổ chức Hội thi tuyên truyền viên giỏi: HS chọn một trong ba chủ đề

+ Văn hóa ứng xử nơi công cộng.

+ Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

+ Bảo vệ môi trường tự nhiên.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung:Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: Năng lực thích ứng với cuộc sống. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động. Năng lực định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.

**II. HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ**

Bài thực hành theo nhóm.

**III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

- Tổ chức Hội thi tuyên truyền viên giỏi: HS chọn một trong ba chủ đề

+ Văn hóa ứng xử nơi công cộng.

+ Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

+ Bảo vệ môi trường tự nhiên.

**IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**1. Yêu cầu:**

a. Thiết kế nội dung tuyên truyền:

- Đúng chủ đề (chọn 1 trong 3 chủ đề).

- Nội dung chính cần làm rõ được:

+ Ý nghĩa/Sự cần thiết phải thực hiện văn hóa ứng xử nơi công cộng/bảo vệ cảnh quan thiên nhiên/bảo vệ môi trường tự nhiên.

+ Trách nhiệm của HS, của mọi người trong việc thực hiện văn hóa ứng xử nơi công cộng/bảo vệ cảnh quan thiên nhiên/bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Nội dung trình bày phải được sắp xếp hợp lí, logic.

- Các từ ngữ được sử dụng phải phù hợp với người nghe, với văn hóa địa phương.

b. Kĩ năng tuyên truyền:

- Giọng nói to, không nói ngọng, nói lắp.

- Tốc độ nói vừa phải, âm lượng vừa đủ nghe.

- Cách trình bày tôn trọng, thân thiện với người nghe.

- Có sự tương tác với người nghe trong khi trình bày.

- Sử dụng kết hợp giữa lời thuyết trình với ngôn ngữ cơ thể, tranh ảnh, video minh họa,… phù hợp.

c. Kĩ năng hợp tác: Hợp tác, phối hợp nhịp nhàng với bạn trong hoạt động tuyên truyền (mỗi thành viên trong nhóm trình bày một đoạn nối tiếp nhau).

d. Thời gian tuyên truyền: Khoảng 7 - 10 phút cho bài thực hành của mỗi nhóm.

**2. Đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Chỉ số** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Thiết kế nội dung tuyên truyền | Đúng chủ đề |  |  |
| Đủ các nội dung chính |  |  |
| Các nội dung được sắp xếp hợp lí, logic |  |  |
| Các từ ngữ được sử dụng phù hợp |  |  |
| 2. Kĩ năng tuyên truyền | Giọng nói to, không nói ngọng, nói lắp |  |  |
| Tốc độ nói vừa phải, âm lượng vừa đủ nghe |  |  |
| Cách trình bày tôn trọng, thân thiện với người nghe |  |  |
| Có sự tương tác với người nghe trong khi trình bày |  |  |
| Sử dụng kết hợp giữa lời thuyết trình với ngôn ngữ cơ thể, tranh ảnh, video minh họa,… phù hợp |  |  |
| 3. Kĩ năng hợp tác với bạn bè trong nhóm | Hợp tác, phối hợp nhịp nhàng với bạn trong hoạt động tuyên truyền |  |  |
| 4. Thời gian tuyên truyền | Đảm bảo đúng thời gian quy định |  |  |

**- Đạt:** HS đạt từ 6/11 chỉ số trở lên.

**- Chưa đạt:** HS đạt được từ 5 chỉ số trở xuống.

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 9. TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP (12 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề này.

- Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo từng nhóm nghề.

- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.

- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/ lớp/khối trong việc tìm hiểu về nghề nghiệp.

+ Tự định hướng nghề nghiệp: Nắm được những thông tin chính về thị trường lao động, về yêu cầu và triển vọng của các ngành nghề.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối trong việc tìm hiểu về nghề nghiệp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,… Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề nghề nghiệp; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp để thực hiện trải nghiệm nghề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân từ đó đánh giá sự phù hợp của bản thân với các nhóm nghề mà mình quan tâm.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Lập được kế hoạch trải nghiệm nghề.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động: Thực hiện được kế hoạch trải nghiệm nghề và điều chỉnh hoạt động, sự quan tâm với các nghề và nhóm nghề.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và thay đổi cách tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề, cách tổ chức hoạt động trải nghiệm nghề.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

+ Hiểu biết về nghề nghiệp:

> Giải thích các điều kiện làm việc, công việc, vị trí việc làm của các nghề/nhóm nghề.

> Phân tích yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề.

> Trình bày nhu cầu xã hội với các nghề và sự phát triển nghề đó trong xã hội.

+ Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

> Thể hiện hứng thú và hoạt động đối với nghề hoặc lĩnh vực nghề yêu thích.

> Xác định phẩm chất, năng lực bản thân có phù hợp với nghề định lựa chọn hay không.

> Rèn luyện phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

+ Kĩ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp: Tổng hợp và phân tích thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề học sinh quan tâm.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt trong định hướng lựa chọn nghề nghiệp của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có định hướng nghề nghiệp rõ ràng; tích cực học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập và các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 4**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Tọa đảm về xu hướng nghề nghiệp hiện nay |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương” |  |
| 2 | SHDC | Diễn đàn: Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo |  |
| GDTCĐ | HĐ2. Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương. |  |
| SHL | Chủ đề “trình bày kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương”. |  |
| 3 | SHDC | Ngày hội trải nghiệm, hướng nghiệp |  |
| GDTCĐ | HĐ3. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ cảm nhận, những điều học hỏi được qua các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp ở địa phương”. |  |
| 4 | SHDC | Giao lưu với nhà tuyển dụng |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nhóm nghề em quan tâm. |  |
| SHL | Chủ đề “Phản hồi kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học của chủ đề”  - Đánh giá chủ đề 9 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (4 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**TỌA ĐÀM VỀ XU HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Tọa đàm về xu hướng nghề nghiệp hiện nay***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các ngành nghề phù hợp với sự phát triển của thời đại 4.0.

**b) Nội dung:**

- Báo cáo viên giới thiệu ngành nghề có xu hướng phát triển trong thời đại 4.0.

- HS bày tỏ quan điểm về các vấn đề đã nêu qua việc trả lời câu hỏi:

+ Thời đại 4.0 có đặc điểm gì? Hãy thử dự đoán trong tương lai, Việt Nam phát triển thế nào?

+ Theo em, ở Việt Nam, và thế giới, những ngành nghề nào có xu hướng phát triển trong tương lai? Vì sao?

+ Ngành Công nghệ thông tin có phải là ngành quan trọng và cần thiết không?

+ Có ý kiến cho rằng: “Thời đại 4.0 ngành Nông nghiệp là tụt hậu”. Điều đó đúng hay sai? Em hãy giải thích?

+ Bạn em nói: “Nghề Truyền thông cũng là nghề có xu hướng phát triển tốt trong tương lai”. Ý kiến của em thế nào?

+ Có người cho rằng: “Cần phải chọn những nghề “hot” như nghề Y, Công nghệ thông tin, Chế tạo ô tô, Kiến trúc, Xây dựng, Maketing,… để học và làm việc”. Em có đồng ý không? Vì sao?

+ Trong tương lai em sẽ chọn nghề nào? Vì sao?

+ Khi chọn nghề cho tương lai, điều quan trọng nhất là gì?

- Văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của báo cáo viên và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chính:**  - Trong thời đại công nghiệp 4.0 và tương lai, nhiều ngành nghề có xu hướng phát triển tốt như: tootntt, Maketing, Y, Kiến trúc, Xây dựng, Tài chính toàn cầu, Thương mại, Cơ khí,… Việc tìm hiểu các công việc có triển vọng trong tương lai rất quan trọng, nhưng khi chọn nghề phải dựa vào khả năng, sở thích và điều kiện của bản thân để lựa chọn đúng đắn, bảo đảm tương lai lâu dài. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn, lần lượt giới thiệu báo cáo viên chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi tương tác.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia diễn đàn. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tìm hiểu thêm về xu hướng nghề nghiệp trong tương lai, quan tâm ngành nghề mình yêu thích.

+ Nhờ gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.

+ Tự trang bị kiến thức và các điều kiện khác theo nghề mình yêu thích.

**TUẦN 2**

**DIỄN ĐÀN “THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo”***

**a) Mục tiêu:** HS bày tỏ những hiểu biết của bản thân về việc khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên; hiểu được các điều kiện cần có để khởi nghiệp, các bước thực hiện ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo; từ đó có ý thức chuẩn bị hành trang đầy đủ cho nghề nghiệp mình chọn.

**b) Nội dung:**

\* Lớp trực tuần báo cáo, thuyết trình “Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo”.

\* GV hướng dẫn HS chia sẻ ý kiến sau khi nghe thuyết trình:

- Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thanh niên muốn khởi nghiệp cần có yêu cầu gì? (VD: hoàn thiện kĩ năng, kiến thức cần có, hiểu biết và xác định rõ lĩnh vực khởi nghiệp, có động lực, lòng quyết tâm và đam mê, chuẩn bị nguồn vốn, nhân công, đầu vào, đầu ra của sản phẩm,…).

- Chính sách pháp luận của Nhà nước có tạo điều kiện cho thanh niên khởi nghiệp không?

- Cơ quan, tổ chức nào là đơn vị đồng hành cùng thanh niên trong việc khởi nghiệp, sáng tạo?

- Có ý kiến cho rằng: “Thanh niên nông thôn không thể có điều kiện để khởi nghiệp”. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Lấy VD minh họa?

\* Đại diện nhóm HS trình bày “Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo”.

\* HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

\* Biểu diễn văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của GV và HS.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chung:**  - Thanh niên trong thời đại hội nhập quốc tế cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với gia đình, xã hội và Tổ quốc; hoàn thiện kĩ năng, kiến thức, phương pháp cần có như kĩ năng làm việc nhóm, sử dụng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng bắt nhịp với những tiến bộ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0,... Để bắt tay vào một dự án khởi nghiệp sáng tạo, ngoài những điều kiện trên, mỗi HS cần có thêm kiến thức chuyên sâu về sản phẩm khởi nghiệp, cách tạo dựng sản phẩm, marketing sản phẩm, chăm sóc khách hàng, vốn đầu tư,... |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn, lần lượt giới thiệu lớp trực tuần thuyết trình, chia sẻ.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia diễn đàn. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS tham quan trưng bày triển lãm “Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo”, giao lưu cùng các tác giả của ý tưởng.

+ Viết ý tưởng khởi nghiệp của bản thân.

+ Học tập bổ sung các kiến thức, kĩ năng cần thiết cho việc khởi nghiệp.

**TUẦN 3**

**NGÀY HỘI TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động 1: Biểu diễn nhịp điệu cuộc sống***

**a) Mục tiêu:**

- HS được hiểu biết thêm về trang phục, dụng cụ, sản phẩm một số nghề, được trải nghiệm sáng tạo về ngành nghề mình yêu thích; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm, tự tin, mạnh dạn khi biểu diễn.

**b) Nội dung:**

\* Biểu diễn các tiết mục theo thứ tự bốc thăm. Các tiết mục biểu diễn theo nhạc tự chọn, trang phục, dụng cụ phụ họa theo ngành nghề. BGK chấm điểm, xếp loại.

\* HS chia sẻ ý kiến qua một số câu hỏi:

- Có những nghề nào được minh họa trong các tiết mục biểu diễn?

- Bạn ấn tượng với màn biểu diễn nào nhất?

**c) Sản phẩm:** Trình tự buổi biểu diễn và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi biểu diễn, lần lượt giới thiệu các tiết mục biểu diễn đã được chuẩn bị trước.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) theo dõi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) theo dõi, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ ý kiến qua trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn GV và HS tham gia, công bố kết quả buổi biểu diễn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính.

***Hoạt động 2: Giao lưu, tham quan, tìm hiểu góc trưng bày giới thiệu nghề nghiệp***

**a) Mục tiêu:**

- HS thể hiện được hiểu biết, khả năng của bản thân đối với hoạt động nghề nghiệp;

- Tạo và giới thiệu được nghề nghiệp, sản phẩm của nghề;

- Được tư vấn về nghề nghiệp mình quan tâm.

**b) Nội dung:**

Giao lưu, tham quan, tìm hiểu góc trưng bày giới thiệu nghề nghiệp.

**c) Sản phẩm:** Gian trưng bày triển lãm và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC tổ chức hướng dẫn các khu vực hoạt động: góc tư vấn nghề nghiệp, góc trưng bày giới thiệu nghề nghiệp.

+ HS giao lưu, tham quan, tìm hiểu góc trưng bày giới thiệu nghề nghiệp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ các ý kiến của mình khi tham gia giao lưu, tham quan góc trưng bày của từng lớp.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Các lớp cử nhóm HS trực ở góc trưng bày, HS thuyết trình khi BGK yêu cầu, tiếp đón, giải đáp câu hỏi giao lưu với HS trong trường.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn GV, HS đã tham gia giao lưu, công bố kết quả chấm điểm góc trưng bày của từng lớp và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS tiếp tục tham quan, thực hành tại các góc trưng bày nghề nghiệp.

+ Cùng người thân tham quan trải nghiệp các cơ quan, nhà máy, làng nghề mình quan tâm.

**TUẦN 4**

**GIAO LƯU VỚI NHÀ TUYỂN DỤNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với nhà tuyển dụng***

**a) Mục tiêu:** HS biết được những điều kiện nhà tuyển dụng cần ở các ứng viên; được giải đáp những điều cần biết về ngành nghề mình quan tâm; rèn sự tự tin.

**b) Nội dung:**

\* BTC giới thiệu và mời nhà tuyển dụng giao lưu cùng HS qua chia sẻ và trả lời câu hỏi tương tác.

\* Thực hành phỏng vấn tuyển dụng lao động.

\* Biểu diễn văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của nhà tuyển dụng và HS.

|  |
| --- |
| \* Kết luận chung: Nhà tuyển dụng lao động cần nhiều điều kiện ở các ứng viên như: Hiểu rõ về nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ quan; công việc yêu thích; kiến thưc nghề nghiệp, chuyên môn đáp ứng nhu cầu; có trình độ ngoại ngữ, hiểu biết công nghệ thông tin; kĩ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, thích ứng môi trường, tổ chức, quản lí bản thân; độ tin cậy, có mục tiêu rõ ràng, thái độ tích cực, mạnh dạn, tự tin; không ngừng học hỏi tiến bộ,... HS cần cố gắng học tập bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện các kĩ năng cần thiết để được tuyển dụng vào công việc mình yêu thích. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, giới thiệu nhà tuyển dụng lên giao lưu, chia sẻ.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt câu hỏi tương tác về vấn đề mình quan tâm. Tham gia thực hành phỏng vấn tuyển dụng lao động.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ và tích cực tham gia phỏng vấn tuyển dụng lao động trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia giao lưu. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tiếp tục học tập bổ sung kiến thức và hoàn thiện các kĩ năng cần thiết liên quan đến nghề nghiệp mình quan tâm.

+ Cập nhật các trang tuyển dụng lao động qua mạng xã hội.

+ Học hỏi kinh nghiệm của các anh, chị đã được tuyển dụng lao động.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (4 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. |  |
| 2 | HĐ2. Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương. |  |
| 3 | HĐ3. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề |  |
| 4 | HĐ4. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nhóm nghề em quan tâm. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS kể được tên một số nghề cơ bản trong thực tế.

**b) Nội dung:** Chơi trò chươi “Tên tôi – tên nghề”

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV phổ biến luật chơi, tổ chức cho HS tham gia trò chơi:

+ Cả lớp đứng thành vòng tròn. Quản trò tung cho bạn chơi đầu tiên quả bóng giấy. Trong vòng 10 giây, bạn đó phải nói được tên một nghề mà nghề đó có chữ cái đứng trước tên nghề trùng với chữ cái đứng ở đầu tên của mình (VD: Lan – Lái xe tải; Tuấn – Thợ xây,…). Nói xong tên nghề, bạn đó có quyền tung quả bóng giấy cho bạn khác, người nhận được quả bóng giấy nhanh chóng thực hiện nhiệm vụ của mình. Nếu bạn nào không nói được tên nghề trong vòng 10 giây, bạn đó phải rời vị trí và đứng vào giữa vòng tròn. Bóng được tung cho bạn tiếp theo. Cuộc chơi kéo dài khoảng 5 phút. Những bạn nào không trả lời được, đứng ở giữa vòng tròn sẽ thực hiện một hoạt động theo yêu cầu của các bạn trong lớp VD: hát và múa phụ họa, nhảy lò cò,…)

+ Luật chơi: Tên nghề ko được nói lặp lại. Thời gian nói tên nghề là 10 giây. Bạn nào chơi đến khi kết thúc là người thắng cuộc.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 02 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV điều hành trò chơi.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Nêu được một số thông tin, yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+4: Chia sẻ những điều em biết về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.

- Nhóm 2+5: Tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương.

- Nhóm 3+6: Tìm hiểu những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương**  1. Chia sẻ những điều em biết về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.  - Kể tên các nghề đang có ở địa phương em.  - Trong các nghề em kể, có những nghề nào thuộc hoạt động sản xuất? Những nghề nào thuộc hoạt động kinh doanh? Những nghề nào thuộc hoạt động dịch vụ? Dựa trên cơ sở nào em nhận định như vậy?  \* Gợi ý:  - Nhóm nghề kinh doanh ở địa phương:  + Đại lí bán buôn, bán lẻ (hàng tiêu dùng, hàng nông sản, phân bón,…).  + Bán hàng trong cửa hàng (hàng tạp hóa, hàng may mặc, văn phòng phẩm,…).  - Bán hàng ở siêu thị (siêu thị điện máy, siêu thị hàng tiêu dùng,…).  2. Tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương.  \* Gợi ý: Thông tin và yêu cầu cơ bản của nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất nông nghiệp:  - Nhóm nghề sản xuất:  + Yêu cầu cơ bản đối với người lao động: Kiên trì, chăm chỉ, khéo tay; thích và có khả năng làm việc với vật cụ thể, cây trồng, vật nuôi; có kiến thức, kĩ năng về kĩ thuật sản xuất.  + Đối tượng lao động: Các vật cụ thể trong tự nhiên như đất đai, cây trồng, vật nuôi.  + Điều kiện lao động: Chủ yếu làm việc ngoài trời, chịu tác động trực tiếp của các yếu tố thời tiết,…  + Công cụ và phương tiện lao động: Các dụng cụ, máy móc,…  + Điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp: có sức khỏe dẻo dai, không mắc các bệnh mãn tính; ít mẫn cảm với các yếu tố thời tiết,…  + Mục đích lao động: Làm ra các sản phẩm phục vụ cho nhu cầu về ăn, mặc, ở, đi lại của con người.  3. Tìm hiểu những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề  \* Kết luận: Mỗi địa phương đều có nhiều nghề thuộc các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, yêu cầu cơ bản đặc trưng và những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Biết được các thông tin, yêu cầu cơ bản của mỗi nhóm nghề và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề không chỉ giúp các em nhận biết được các nghề đang có ở địa phương mà còn giúp các em có cơ sở để đối chiếu yêu cầu của nghề với đặc điểm của bản thân, từ đó cân nhắc và đưa ra lựa chọn nghề vừa phù hợp với bản thân, vừa phù hợp với nhu cầu lao động của địa phương. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương**

**a) Mục tiêu:** HS biết cách tìm hiểu các thông tin cơ bản về đặc điểm, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương và điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu:

- Nhóm 1+3: Chia sẻ cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương.

- Nhóm 2+4: Xác định cách tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Xác định cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương**  1. Chia sẻ cách tìm hiểu các thông tin về nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương.  - Nêu những cách em đã thực hiện khi tìm hiểu các thông tin về nghề.  - Cách nào đã giúp em thu thập được thông tin chính xác, hiệu quả?  2. Xác định cách tìm hiểu những thông tin và yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương.  - Những đặc điểm cơ bản của nghề/nhóm nghề em quan tâm ở địa phương (Đối tượng lao động, mục đích lao động, công việc chính, dụng cụ lao động, điều kiện lao động).  - Yêu cầu về năng lực, phẩm chất của nghề/nhóm nghề em quan tâm đối với người lao động.  - Những điều kiện bảo đảm an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề.  \* Kết luận:  - Có nhiều cách để thu thập được các thông tin nghề đang có ở địa phương như quan sát, tìm đọc tư liệu, sách báo, tra cứu trên internet, phỏng vấn người lao động, tham quan tìm hiểu, tham gia thực hiện một số hoạt động của nghề,…  - Mỗi cách đều đem lại cho chúng ta những thông tin của nghề ở khía cạnh nhất định.  VD: quan sát giúp ta có được hình ảnh, biểu tượng về một số đặc điểm của nghề (như đối tượng lao động, phương tiện, dụng cụ lao động, điều kiện lao động,…) nhưng chưa thể giúp ta có được đầy đủ các thông tin về hoạt động thực tế của nghề, về yêu cầu phẩm chất, năng lực của người lao động và những điều kiện đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong từng nhóm nghề. Những thông tin này chỉ có được khi ta phỏng vấn người lao động và tham gia trải nghiệm các hoạt động của nghề. Vì vậy, cần kết hợp sử dụng nhiều cách tìm hiểu thu thập thông tin khi tìm hiểu về nghề. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 3. Lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm nghề**

**a) Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch trải nghiệm nghề/nhóm nghề bản thân quan tâm ở địa phương để thu thập được thông tin cần thiết và yêu cầu cơ bản của nghề/nhóm nghề. Thực hiện được các hoạt động trải nghiệm nghề theo kế hoạch đã xây dựng. Trình bày được kết quả trải nghiệm nghề ở địa phương. Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn về sức khỏe nghề nghiệp, phân tích được những phẩm chất và năng lực cần có của người lao động trong từng lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau:

1. Lập và thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề.

2. Báo cáo kết quả trải nghiệm nghề.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |
| --- | --- |
| **III. Lập kế hoạch và thực hiện trải nghiệm nghề**  1. Lập và thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề.  Gợi ý:   |  | | --- | | KẾ HOẠCH TRẢI NGHIỆM NGHỀ/NHÓM NGHỀ  - Tên người thực hiện: …  - Tên nghề/nhóm nghề trải nghiệm: …  - Mục tiêu trải nghiệm: …  - Nội dung, nhiệm vụ trải nghiệm nghề: …  + Tham quan: …  + Làm một số công việc của nghề: …  - Thời gian: …  - Địa điểm: …  - Cách thức tiến hành: …  - Phương tiện thực hiện: …  - Sản phẩm dự kiến: … |   2. Báo cáo kết quả trải nghiệm nghề.  \* Gợi ý:  - Nội dung:  + Tên nghề:  + Nội dung, nhiệm vụ, hoạt động.  + Địa điểm, thời gian, cách thức trải nghiệm nghề.  + Những công việc đã thực hiện khi trải nghiệm nghề.  + Kết quả thu hoạch được sau khi trải nghiệm nghề:  > Những thông tin và yêu cầu cơ bản của nghề.  > Điều kiện bảo đảm an toàn và sức khỏe của nghề.  > Những yêu cầu về phẩm chất và năng lực cần có của người lao động.  + Cảm nhận, mong muốn của em sau khi trải nghiệm nghề của địa phương.  - Hình thức:  + Thuyết trình kết hợp với trình chiếu.  + Trình bày báo cáo kết hợp triển lãm (tranh ảnh, vật thật, bài báo về nghề sưu tầm được, mô hình,…) hoặc giới thiệu video clip đã quay được về nghề. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 4. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm**

**a) Mục tiêu:** HS phân tích được những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động qua tìm hiểu yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với nghề mà em quan tâm. Rèn luyện phẩm chất, năng lực cần có của người lao động.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

1. Tìm hiểu phẩm chất, năng lực cần có của người lao động qua yêu cầu của nhà tuyển dụng.

2. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **IV. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm**  1. Tìm hiểu phẩm chất, năng lực cần có của người lao động qua yêu cầu của nhà tuyển dụng: Gặp gỡ những người làm nhiệm vụ tuyển dụng lao động hoặc tìm đọc trên các báo (báo Đầu tư, báo Lao động,…) tra cứu trên internet để tìm hiểu năng lực, phẩm chất cần có của người lao động làm nghề mà em quan tâm. Phân tích phẩm chất, năng lực đó và đối chiếu với bản thân để xác định những phẩm chất, năng lực em cần rèn luyện cho phù hợp với yêu cầu tuyển dụng của nghề em quan tâm.  2. Rèn luyện bản thân theo yêu cầu của nghề em quan tâm.  \* Kết luận: Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là những hoạt động cơ bản, cần thiết và mang lại nhiều lơi ích cho xã hội cũng như đời sống của người dân địa phương. Nhờ các hoạt động này, các nhu cầu thiết yếu về vật chất và tinh thần của người dân địa phương được đáp ứng, cuộc sống của người dân ngày càng no đủ hơn, tiện nghi hơn. Không những thế, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ còn tạo việc làm, tạo điều kiện để mỗi người thể hiện khả năng, đam mê của bản thân trong công việc và đem lại thu nhập cho người dân địa phương. Mỗi nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đều có những đặc điểm, công việc đặc trưng và yêu cầu của nghề đối với người lao động. Hiểu về nghề là cơ sở rất quan trọng để mỗi chúng ta đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp trong du lịch. Thầy, cô tin rằng, trong lớp chúng ta sẽ có nhiều em lựa chọn con đường đến với nghề của địa phương để góp phần làm cho quê hướng chúng ta ngày càng giàu đẹp. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (4 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tọa đàm về “Xu hướng nghề nghiệp hiện nay” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ. HS trình bày được những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Thiết kế được phiếu phỏng vấn người lao động.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

- Xu hướng nghề nghiệp trong tương lai và những ngành nghề mình yêu thích.

- Những điều được gia đình, thầy cô, những người đi trước tư vấn thêm cho nghề nghiệp mình quan tâm.

- Những kiến thức đã tự trang bị để đến với nghề mình yêu thích.

- Cảm nhận của bản thân và những điều thu nhận được về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. Mong muốn của em đối với hoạt động nghề nghiệp ở địa phương.

- Thiết kế phiếu phỏng vấn người lao động.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

|  |
| --- |
| Phỏng vấn người lao động là phương pháp tìm hiểu nghề hữu hiệu và thực tế vì người lao động là những người trực tiếp thực hiện các công việc của nghề. Những trải nghiệm thực tế giúp họ hiểu rõ hơn đối tượng lao động, các nhiệm vụ, điều kiện lao động cũng như yêu cầu đòi hỏi, những khó khăn, thuận lợi của nghề. Muốn phỏng vấn người lao động có kết quả, cần có sự chuẩn bị trước bằng cách xác định những vẫn đề cần tìm hiểu để thiết kế phiếu phỏng vấn.  \* Thiết kế phiếu phỏng vấn chú ý đặt câu hỏi về những vấn đề sau:  - Vị trí công việc của người lao động.  - Các công việc thường làm hằng ngày.  - Những phương tiện, dụng cụ thường sử dụng trong công việc.  - Những phần công việc thích nhất.  - Những phần công việc không thích.  - Yêu cầu về khả năng, năng lực, phẩm chất.  - Điều kiện lao động đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.  - Những thuận lợi, khó khăn của nghề. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

+ GV khích lệ các bạn cùng nhau thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra những lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

+ GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của bạn và điều chỉnh lại quan điểm của em nếu cần thiết.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đàn “Thanh niên khởi nghiệp sáng tạo” ở tiết SHDC. Trình bày được kế hoạch trải nghiệm nghề ở địa phương.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về kế hoạch trải nghiệm nghề của tổ mình.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

+ GV khích lệ các bạn cùng nhau thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra những lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

+ GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của bạn và điều chỉnh lại quan điểm của em nếu cần thiết.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Những điều học hỏi được qua trải nghiệm nghề ở địa phương”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nôi sau khi tham gia “Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp” ở tiết SHDC. Chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua các hoạt động trải nghiệm nghề ở địa phương.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

- Những điều học hỏi được và cảm nhận quả bản thân sau khi tham gia các hoạt động tiếp nối “Ngày hội trải nghiệm hướng nghiệp”.

- Những việc đã thực hiện khi tham gia trải nghiệm nghề ở địa phương; cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được qua việc tham gia hoạt động trải nghiệm nghề.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

+ GV khích lệ các bạn cùng nhau thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra những lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

+ GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của bạn và điều chỉnh lại quan điểm của em nếu cần thiết.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính.

**TUẦN 4**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Phản hồi kết quả thực hiện hoạt động vận dụng”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những việc đã làm, cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với nhà tuyển dụng và thực hiện hoạt động kết nối ở tiết SHDC.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ về các nội dung:

- Cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với nhà tuyển dụng.

- Những kiến thức, thông tin đã thu thập được sau khi cập nhật các trang tuyển dụng lao động qua mạng xã hội và những kinh nghiệm đã học hỏi được từ các anh chị đã được tuyển dụng.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 4**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 4/6 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Xác định được các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương. |  |  |
| 2 | Nêu được ít nhất 4 thông tin, yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề. |  |  |
| 3 | Nêu được ít nhất 4 thông tin nghề cần tìm hiểu. |  |  |
| 4 | Nêu được 3 cách tìm hiểu, thu thập các thông tin cần thiết về nghề. |  |  |
| 5 | Phân tích được ít nhất 4 yêu cầu về năng lực, phẩm chất cần có của người lao động theo nhóm nghề. |  |  |
| 6 | Trình bày được một số điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp từng lĩnh vực nghề nghiệp. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 10. HIỂU BẢN THÂN ĐỂ CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP (9 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

- Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/ lớp/khối trong việc rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

+ Tự định hướng nghề nghiệp: Nhận thức được cá tính và giá trị sống của bản thân. Nắm được những thông tin chính về thị trường lao động, về yêu cầu và triển vọng của các ngành nghề.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối trong việc rèn luyện bản thân.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,… Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề nghề nghiệp; biết lựa chọn cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân từ đó đánh giá sự phù hợp của bản thân với các nhóm nghề mà mình định lựa chọn.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động: Thực hiện được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến những nhóm nghề mà mình định lựa chọn.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và thay đổi cách tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề, cách rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

+ Hiểu biết về nghề nghiệp:

> Giải thích các điều kiện làm việc, công việc, vị trí việc làm của các nghề/nhóm nghề.

> Phân tích yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề.

> Trình bày nhu cầu xã hội với các nghề và sự phát triển nghề đó trong xã hội.

> Phân tích vai trò các công cụ của từng ngành nghề, cách sử dụng an toàn, nguy cơ tai nạn và cách đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

+ Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

> Thể hiện hứng thú và hoạt động đối với nghề hoặc lĩnh vực nghề yêu thích.

> Xác định phẩm chất, năng lực bản thân có phù hợp với nghề định lựa chọn hay không.

> Rèn luyện phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

> Biết cách giữ an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

+ Kĩ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp:

> Tổng hợp và phân tích thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề lựa chọn.

> Ra quyết định chọn nghề, hướng học tập.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt trong định hướng lựa chọn nghề nghiệp của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có định hướng nghề nghiệp rõ ràng; tích cực học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập và các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 10**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Diễn đàn “Chọn nghề phù hợp cho tương lai” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.  HĐ2. Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ được cảm nhận, những điều học hỏi được qua tìm hiểu về việc chọn nghề phù hợp”. |  |
| 2 | SHDC | Giao lưu với HS thành đạt của trường |  |
| GDTCĐ | HĐ3. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ cảm nhận và những điều học hỏi được qua tham gia Sinh hoạt dưới cờ và đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn”. |  |
| 3 | SHDC | Giao lưu với người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. |  |
| SHL | Chủ đề “Phản hồi kết quả tìm hiểu và rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định lựa chọn”.  - Đánh giá chủ đề 10. |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**DIỄN ĐÀN “CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP CHO TƯƠNG LAI”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động 1: Diễn đàn “Chọn nghề phù hợp cho tương lai”***

**a) Mục tiêu:** HS hiểu đúng năng lực bản thân, tự chọn nghề mình yêu thích; rèn luyện bản lĩnh tự tin, kĩ năng thuyết trình trước tập thể; hiểu được tầm quan trọng của việc hiểu bản thân để chọn đúng nghề.

**b) Nội dung:**

- Nêu mục đích, yêu cầu của diễn đàn.

- HS chọn nghề mình yêu thích, thuyết trình, trao đổi ngắn gọn về nghề mình chọn, lí do chọn nghề, năng lực, điều kiện của bản thân phù hợp với nghề, những kĩ năng và kiến thức cần có, xu hướng nghề nghiệp; cách chuẩn bị hành trang cho nghề nghiệp,...

- Giao lưu với HS qua một số câu hỏi phỏng vấn:

+ Nếu chọn nghề, em sẽ chọn nghề mình yêu thích hay nghề có thu nhập cao?

+ Em chọn nghề minh yêu thích nhưng bố mẹ không đồng ý, em sẽ thuyết phục bố mẹ như thế nào?

+ Theo em, lựa chọn nghề phù hợp khả năng có tầm quan trọng thế nào?

- HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

- Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của đại diện HS và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| \* Kết luận chung: Mỗi người đều có khả năng và sở thích riêng. Khi chọn nghề cần căn cứ vào khả năng, sở thích của bản thân để chọn đúng nghề. Chọn đúng nghề minh yêu thích, phù hợp với khả năng có tầm quan trọng lớn, quyết định tương lai của mỗi người. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn, khích lệ HS tham gia chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi tương tác.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia diễn đàn. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính.

***Hoạt động 2: Biểu diễn dân vũ toàn trường***

**a) Mục tiêu:** HS vui vẻ, hứng thu tham gia hoạt động.

**b) Nội dung:**

- Lớp trực tuần điều khiển nhạc đã chuẩn bị, toàn trường biểu diễn dân vũ theo nhạc.

- Một số HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia hoạt động.

**c) Sản phẩm:** Trình tự buổi biểu diễn.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** HS thực hiện theo hướng dẫn của BTC để tham gia các hoạt động ở mục b.

.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) tích cực tham gia hoạt động trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ suy nghĩ, trả lời câu hỏi sau khi tham gia hoạt động.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tiếp tục học tập và rèn luyện chuẩn bị hành trang cho nghề mình yêu thích.

+ Nhờ bố mẹ, người thân, thầy cô tư vấn chọn nghề.

**TUẦN 2**

**GIAO LƯU VỚI CỰU HỌC SINH THÀNH ĐẠT CỦA TRƯỜNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với cựu học sinh thành đạt của trường***

**a) Mục tiêu:** HS được tiếp xúc với các anh chị đã thành đạt trên nhiều lĩnh vực công việc khác nhau; biết được con đường dẫn đến thành công của các anh chị; học tập kinh nghiệm định hướng cho tương lai. Mạnh dạn, tự tin giao lưu, học hỏi, thắt chặt tình đoàn kết giữa các thế hệ HS trong nhà trường.

**b) Nội dung:**

\* Trao đổi, giao lưu với cựu HS thành đạt của trường.

\* Câu hỏi tương tác:

- Khi đang học ở trường, anh/chị đã học tập thế nào và đạt thành tích gì?

- Anh/chị có thể cho chúng em biết, con đường nào đã dẫn anh/chị đến thành công trong sự nghiệp?

- Vì sao anh/chị chọn nghề…? Để thành đạt trong nghề, anh/chị đã làm gì?

- Muốn thành đạt, khi đang là HS, cần phải làm gì?

- Những kinh nghiệm quý báu để anh/chị thành đạt là gì?

-…

\* Văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Học tập kinh nghiệm thành đạt của các anh/chị trong trường và xã hội.

+ Học tập và rèn luyện tốt, quan tâm nghề nghiệp mình yêu thích.

**TUẦN 3**

**GIAO LƯU VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG GIỎI, NGHỆ NHÂN LÀNG NGHỀ**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề***

**a) Mục tiêu:** HS tìm hiểu được con đường phấn đấu trở thành người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề; quy trình để tạo ra sản phẩm; rèn kĩ năng trình bày ý kiến, tự tin trước tập thể; tôn trọng người lao động, tự hào truyền thống quê hương.

**b) Nội dung:**

\* Trao đổi, giao lưu với người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề.

\* Câu hỏi tương tác:

- Kính mời bác/anh/chị kể câu chuyện về bản thân và nghề nghiệp của mình.

- Vì sao bác/anh/chị chọn nghề này? Sản phẩm của nghề là gì?

- Con đường nào đã dẫn bác/anh/chị đến thành công, trở thành người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề?

- Bác/anh/chị cho biết sản phẩm của nghề đã đem lại lợi ích gì cho địa phương, xã hội?

- Tiêu chuẩn của người lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề là gì?

- Trong quá trình làm việc, các bác/anh/chị gó gặp nhiều khó khăn không? Các bác/anh/chị đã vượt qua khó khăn đó như thế nào?

- Có ý kiến cho rằng: “Để trở thành nghệ nhân làng nghề không cần phải học nhiều, chỉ cần khéo léo, chăm chỉ” là đúng hay sai? Ý kiến của bác/anh/chị thế nào?

- HS muốn học nghề của bác/anh/chị cần có điều kiện gì?

-…

\* Văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và HS.

|  |
| --- |
| \* Kết luận chung: Để trở thành người lao động giỏi hoặc nghệ nhân làng nghề cần cả quá trình học tập, chọn nghề, yêu nghề, tích lũy kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo; có đạo đức nghề nghiệp, học tập không ngừng, có kỉ luật trong lao động, cần cù chịu khó, sáng tạo để đạt năng suất lao động cao, đem lại lợi ích cho bản thân và xã hội. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tiếp tục tìm hiểu các gương điển hình lao động giỏi, nghệ nhân làng nghề ở địa phương.

+ Cùng người thân, bạn bè thăm làng nghề truyền thống ở địa phương.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (3 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.  HĐ2. Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân. |  |
| 2 | HĐ3. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn. |  |
| 3 | HĐ4. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết các nhóm nghề thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu các nhóm nghề video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp. Nêu được lợi ích của việc chọn nghề phù hợp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+4: Thảo luận về yêu cầu chọn nghề phù hợp.

+ Câu hỏi:

> Nêu các yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.

> Vì sao cần phải tuân thủ các yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp?

- Nhóm 2+5: Thảo luận để đưa ra ý kiến về việc chọn nghề phù hợp.

- Nhóm 3+6: Nêu những lợi ích của việc chọn nghề phù hợp đối với bản thân, gia đình.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp**  1. Thảo luận về yêu cầu chọn nghề phù hợp.  Gợi ý:  - Chọn những nghề mà bản thân yêu thích, có khả năng đáp ứng (về trí tuệ, tâm lí, thể chất, sức khỏe,…).  - Chọn những nghề mà bản thân có hiểu biết đầy đủ về nghề.  - Chọn những nghề mà xã hội có nhu cầu.  \* Kết luận: Để biết được sở thích, khả năng của bản thân, các em hãy tích cực tham gia các hoạt động ở trường, lớp, gia đình cộng đồng để bộc lộ, kiểm nghiệm được sở thích, khả năng của bản thân; tham gia các hoạt động trải nghiệm nghề. Ngoài ra, các em có thể làm trắc nghiệm về sở thích, khả năng.  2. Thảo luận để đưa ra ý kiến về việc chọn nghề phù hợp.  Gợi ý:  - Rất thích nhưng không có khả năng.  - Rất thích và có khả năng.  - Không thích và không có khả năng.  - Có khả năng nhưng không thích.  - Tương đối có khả năng và tương đối thích.  3. Nêu những lợi ích của việc chọn nghề phù hợp đối với bản thân, gia đình.  \* Kết luận: Chọn nghề là chọn cho mình một tương lai. Tương lai của mỗi chúng ta có tốt đẹp như mong muốn hay không phụ thuộc rất nhiều vào việc chọn nghề của mỗi người. Vì vậy, các em hãy tích cực tự tìm hiểu bản thân để biết rõ sở thích, khả năng của mình, từ đó có cơ sở để chọn nghề theo “rễ”. Tránh chọn nghề theo “quả”. Chọn nghề phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân giúp ta luôn có đam mê đối với công việc, phát huy được tối đa khả năng của bản thân trong công việc, cống hiến được nhiều nhất cho xã hội và luôn cảm thấy hạnh phúc, thỏa mãn trong hoạt động nghề nghiệp. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 2. Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được hiểu biết về việc chọn nghề phù hợp để tham gia tranh biện và đưa ra lời khuyên chọn nghề cho bạn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau:

- Nhóm 1+4: Tranh biện về quan điểm chọn nghề.

+ Không cần phải chọn nghề phù hợp với đặc điểm của bản thân, chỉ cần chọn nghề được nhiều người trong xã hội ưa chuộng.

+ Chọn nghề phù hợp là yếu tố quyết định sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.

- Nhóm 2+5: Đưa ra lời khuyên chọn nghề phù hợp.

+ Nhóm 2: Tình huống 1,2.

+ Nhóm 5: Tình huống 3,4.

- Nhóm 3+6: Chia sẻ mong muốn lựa chọn nghề nghiệp của em.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **II. Lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân**  1. Tranh biện về quan điểm chọn nghề.  + Không cần phải chọn nghề phù hợp với đặc điểm của bản thân, chỉ cần chọn nghề được nhiều người trong xã hội ưa chuộng.  + Chọn nghề phù hợp là yếu tố quyết định sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.  \* Kết luận: Mỗi người đều có quan niệm chọn nghề của riêng mình. Quan niệm chọn nghề có ảnh hưởng rất lớn đến việc chọn nghề tương lai. Những ai có quan niệm chọn nghề phù hợp với sở thích, khả năng, tính cách, giá trị của bản thân sẽ có nhiều cơ hội để thu được “quả ngọt” trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.  2. Thảo luận các tình huống sau để đưa ra lời khuyên chọn nghề phù hợp.   |  |  | | --- | --- | | Tình huống 1.  Hoàng học giỏi môn Ngữ văn, thích đọc tiểu thuyết và xem các phim tâm lí xã hội. Bạn mơ ước sau này trở thành nhà biên kịch hoặc đạo diễn phim nhưng băn khoăn vì không thấy bạn nào trong lớp có nguyện vọng như mình. | Tình huống 2.  Cô Lan nhà Hồng làm bác sĩ ở bệnh viện tỉnh. Thỉnh thoảng gặp cô trong bộ blu trắng, Hồng ngưỡng mộ lắm. Mặc dù khả năng học môn Khoa học tự nhiên của Hồng không tốt, rất sợ nhìn thấy máu và thiếu hiểu biết về các công việc, yêu cầu của nghề bác sĩ nhưng Hồng vẫn chọn cho mình nghề này. | | Tình huống 3.  Mai rất thích ca hát và mơ ước sau này trở thành ca sĩ nhưng giọng hát của Mai yếu và không hay. | Tình huống 4.  Minh có khả năng học tốt môn tiếng Anh, thích giao tiếp với mọi người và thích đi đây đi đó. Minh mơ ước trở thành Hướng dẫn viên du lịch nhưng sức khỏe của bạn không tốt. |   3. Chia sẻ mong muốn lựa chọn nghề nghiệp của em.  \* Kết luận:  + Ai trong chúng ta cũng có mong muốn sau này được làm nghề bản thân yêu thích và thành công trong hoạt động nghề nghiệp. Để đạt được mong muốn đó, trước hết chúng ta phải có quan niệm chọn nghề đúng và hiểu rõ sở thích, khả năng của bản thân.  + Mỗi người đều có quan niệm chọn nghề của riêng mình. Quan niệm chọn nghề có ảnh hưởng rất lớn đến việc chọn nghề trong tương lai. Những ai có quan niệm chọn nghề đúng sẽ có định hướng nghề nghiệp đúng. Đây là điều kiện cần thiết, tạo tiền đề để mỗi người có nhiều cơ hội thu được “quả ngọt” trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.  + Muốn chọn nghề phù hợp trước hết phải chọn nghề phù hợp với khả năng, sở thích của bản thân và có hiểu biết về nghề muốn chọn. Không nên chọn nghề theo trào lưu, bạn bè (trường hợp của Hoàng), không chọn nghề mà bản thân thiếu khả năng (trường hợp của Mai, Minh) và không chọn nghề qua hình thức bên ngoài của nghề, thiếu hiểu biết về nghề (trường hợp của Hồng). Chỉ khi chọn nghề phù hợp, mỗi chúng ta mới phát huy được tối đa năng lực, sở trường của mình trong công việc và luôn tự tin, hạnh phúc trong hoạt động nghề nghiệp. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn**

**a) Mục tiêu:** HS đánh giá được sự phù hợp của bản thân (yêu cầu về trí tuệ, thể chất, sức khỏe, kiến thức, kĩ năng,… đối với nghề/nhóm nghề định lựa chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để: Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định chọn.

\* Có thể lập bảng đánh giá theo gợi ý sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu của nghề/nhóm nghề định lựa chọn** | **Đánh giá** | |
|  | **Phù hợp** | **Chưa phù hợp** |
| Nghề/nhóm nghề em muốn chọn nhất: …  VD: Nghề Kinh doanh  - Có khả năng giao tiếp tốt  - Kiên trì  - Có kĩ năng sống hài hòa  - Có khả năng thích ứng  - Luôn tỉnh táo |  |  |
| Nghề/nhóm nghề em muốn chọn thứ hai: … |  |  |

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn**  1. Em hãy đánh giá sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn theo trình tự sau:  - Xác định và ghi tên những nghề/nhóm nghề định chọn theo thứ tự ưu tiên: nghề muốn chọn nhất, nhì, ba,… (có thể ghi từ 3 đến 6 nghề). Ghi rõ những nghề này thuộc nhóm nghề sản xuất, nhóm nghề kinh doanh hay nhóm nghề dịch vụ.  - Tập hợp những đặc điểm của bản thân, bao gồm sở thích, khả năng (học tập, sức khỏe, thể lực, giao tiếp,…), tính cách, điểm mạnh, điểm yếu (đã xác định ở chủ đề Khám phá bản thân).  - Đối chiếu đặc điểm của bản thân với đặc điểm của nhóm nghề để đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.  \* Kết luận: Muốn đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp, cùng với sự đam mê và tình yêu đối với công việc, người lao động cần phải có được những phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề. Để thực hiện được điều này, cần phải tìm hiểu nghề nghiệp, tìm hiểu bản thân để có cơ sở đối chiếu, đánh giá sự phù hợp của bản thân với các yêu cầu của nghề, từ đó có định hướng rèn luyện để đến với nghề mình muốn chọn. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp**

**a) Mục tiêu:** HS xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành yêu cầu:

Em hãy xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Những đặc điểm cần rèn luyện** | **Biện pháp rèn luyện** | **Kết quả mong đợi** |
|  |  |  |
|  |  |  |

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp**  Em hãy xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Những đặc điểm cần rèn luyện** | **Biện pháp rèn luyện** | **Kết quả mong đợi** | | 1. Thiếu tính kiên trì | - Xác định mục tiêu cụ thể về học tập, công việc của bản thân và quyết tâm thực hiện được mục tiêu.  - Rèn luyện ý chí làm việc đến cùng, dù gặp khó khăn, trở ngại.  - Kiên định với những điều mình cho là đúng, nên làm.  - Chủ động nhận và thực hiện những công việc đòi hỏi tính kiên trì. | Rèn luyện được đức tính kiên trì trong học tập và công việc. | | … |  |  |   \* Kết luận: Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp giúp chúng ta chủ động trong việc rèn luyện và đạt kết quả. Để có cơ sở xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân, điều quan trọng là chúng ta phải xác định được các đặc điểm của bản thân, nhất là những điểm còn hạn chế và đề ra được biện pháp rèn luyện khả thi, phù hợp với điều kiện, năng lực thực tế của mỗi người. Chúng ta sẽ đạt được điều bản thân mong muốn trong hoạt động nghề nghiệp tương lai nếu chúng ta có kế hoạch rèn luyện bản thân hợp lí và quyết tâm rèn luyện theo kế hoạch đã xây dựng. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 5. Rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập**

**a) Mục tiêu:** HS tự giác rèn luyện bản thân theo kế hoạch đã lập để có được những phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề lựa chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà: Rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

|  |
| --- |
| **V. Rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập**  - Tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường; làm thêm một số công việc liên quan đến nghề mà các em quan tâm để hiểu rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân.  - Thực hiện những cách rèn luyện phù hợp đã xác định trong kế hoạch rèn luyện bản thân để có được những phẩm chất và năng lực cần thiết của nghề/nhóm nghề định lựa chọn.  - Thường xuyên đánh giá việc thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân để có sự điều chỉnh cho phù hợp.  - Ghi lại những việc đã làm và kết quả thực hiện để chia sẻ trong giờ SHL.  \* Kết luận chung: Muốn đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp, người lao động phải có được những phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu của nghề. Để thực hiện được điều này, cùng với việc tìm hiểu nghề nghiệp, tìm hiểu bản thân, chúng ta cần phải đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nghề/nhóm nghề định lựa chọn. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân theo yêu cầu của nghề định lựa chọn. Thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai tùy thuộc rất nhiều vào quyết tâm rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp của mỗi chúng ta. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chọn nghề phù hợp cho tương lai”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đàn “Chọn nghề phù hợp cho tương lai”. Chia sẻ được cảm nhân, những điều học hỏi được qua tìm hiểu về mục đích, ý nghĩa và cách thức chọn nghề phù hợp.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, chia sẻ về:

- Những điều đã học hỏi được, cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia diễn đàn “Chọn nghề phù hợp cho tương lai” ở tiết SHDC.

- Cảm nhận, những điều bản thân đã học hỏi được qua tìm hiểu về mục đích, ý nghĩa và cách thức chọn nghề phù hợp.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Đánh giá sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với cựu HS thành đạt của trường; Chia sẻ được về sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ về:

- Cảm nhận và những điều đã học hỏi được qua tham gia giao lưu với cựu HS thành đạt của trường.

- Sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề định chọn”***

**a) Mục tiêu:** HS phản hồi được kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học. Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ về:

- Những điều đã học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia giao lưu với cựu HS thành đạt của trường trong tiết SHDC.

- Những hoạt động các em đã tham gia để hiểu rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân.

- Những cách các em đã thực hiện để rèn luyện bản thân và kết quả rèn luyện bản thân theo những phẩm chất, năng lực của nghề mà bản thân định chọn.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 10**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 3/5 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Xác định được ít nhất 1 nghề/nhóm nghề phù hợp, dự định lựa chọn. |  |  |
| 2 | Đánh giá được ít nhất 3 đặc điểm của bản thân phù hợp và chưa phù hợp với nghề/nhóm nghề định lựa chọn. |  |  |
| 3 | Xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp. |  |  |
| 4 | Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp để đạt được những phẩm chất và năng lực cần thiết cho nghề/nhóm nghề định lựa chọn. |  |  |
| 5 | Thực hiện được cách rèn luyện phù hợp với bản thân theo định hướng nghề nghiệp. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 11. LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP (9 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.

- Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/ lớp/khối trong việc rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

+ Tự định hướng nghề nghiệp: Nhận thức được cá tính và giá trị sống của bản thân. Nắm được những thông tin chính về thị trường lao động, về yêu cầu và triển vọng của các ngành nghề. Lập được kế hoạch, lựa chọn học các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết sử dụng sử dụng ngôn ngữ kết hợp với các loại phương tiện phi ngôn ngữ đa dạng để trình bày thông tin, ý tưởng và để thảo luận, lập luận, đánh giá về các vấn đề trong khoa học, nghệ thuật phù hợp với khả năng và định hướng nghề nghiệp.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,… Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề nghề nghiệp; biết lựa chọn cách rèn luyện phù hợp về phẩm chất và năng lực cần thiết cho nhóm nghề định lựa chọn.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân từ đó đánh giá sự phù hợp của bản thân với các nhóm nghề mà mình định lựa chọn.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động: Thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến những nhóm nghề mà mình lựa chọn.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và thay đổi cách tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề, cách rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

+ Hiểu biết về nghề nghiệp:

> Giải thích các điều kiện làm việc, công việc, vị trí việc làm của các nghề/nhóm nghề.

> Trình bày nhu cầu xã hội với các nghề và sự phát triển nghề đó trong xã hội.

> Tìm hiểu và giới thiệu các thông tin về trường học liên quan đến định hướng nghề nghiệp.

> Phân tích vai trò các công cụ của từng ngành nghề, cách sử dụng an toàn, nguy cơ tai nạn và cách đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

+ Hiểu biết và rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nghề nghiệp:

> Thể hiện hứng thú và hoạt động đối với nghề hoặc lĩnh vực nghề yêu thích.

> Rèn luyện phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

+ Kĩ năng ra quyết định và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp:

> Tổng hợp và phân tích thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề lựa chọn.

> Ra quyết định chọn nghề, chọn trường, hướng học tập phù hợp.

> Lập kế hoạch học tập và phát triển nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt trong định hướng lựa chọn nghề nghiệp của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có định hướng nghề nghiệp rõ ràng; tích cực học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập và các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 11**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề ở nước ta |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn.  HĐ3. Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  HĐ4. Trình bày một số thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề em định lựa chọn. |  |
| SHL | Chủ đề “Phản hồi kết quả tìm hiểu trường đào tạo nghề em định lựa chọn”. |  |
| 2 | SHDC | Ngày hội tư vấn hướng nghiệp học đường |  |
| GDTCĐ | HĐ2. Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.  HĐ5. Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập. |  |
| SHL | Chủ đề “Phản hồi kết quả tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định chọn nghề và định hướng học tập”. |  |
| 3 | SHDC | Hùng biện “Hành trang thanh nhiên lập nghiệp” |  |
| GDTCĐ | HĐ6. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  HĐ7. Học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |  |
| SHL | Chủ đề “Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề định lựa chọn”.  - Đánh giá chủ đề 11. |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**TÌM HIỂU HỆ THỐNG ĐÀO TẠO NGHỀ**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động 1: Thi tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề***

**a) Mục tiêu:** HS thể hiện được sự hiểu biết của bản thân về hệ thống đào tạo nghề ở nước ta; hiểu được tầm quan trọng của giáo dục đào tạo nghề nghiệp đối với sự phát triển của nền kinh tế nước nhà; HS có thêm hướng lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

**b) Nội dung:**

- Nêu mục đích, yêu cầu của hoạt động.

- Tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề”.

- Công bố kết quả thi.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| \* Gợi ý một số câu hỏi cho các đội chơi:  - Câu 1: Hệ thống đào tạo nghề ở nước ta do bộ nào quản lí? (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.  - Câu 2: Bộ luật nào quy định về giáo dục nghề nghiệp ở nước ta? (Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014).  - Câu 3: Các loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta. (Công lập, tư thục, nước ngoài).  - Câu 4: Bạn hãy cho biết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở nước ta. (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp bao gồm: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp và trường cao đẳng để đào tạo các trình độ khác nhau theo yêu cầu người học và nghề nghiệp).  - Câu 5: Bạn hãy cho biết các hình thức đào tạo nghề ở nước ta (Giáo dục nghề nghiệp được thực hiện theo hai hình thức: đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên. Đào tạo chính quy là học tập trung theo thời gian quy đinh; đào tạo thường xuyên là vừa học vừa làm).  - Câu 6: Chương trình giáo dục nghề nghiệp ở nước ta bao gồm những trình độ nào? (Trình độ Sơ cấp nghề: thông thường có thời gian đào tạo từ 3 tháng đến 1 năm; trình độ trung cấp nghề: từ 1 đến 2 năm; Trình độ Cao đẳng nghề: khoảng thời gian học sẽ kéo dài từ 2 đến 3 năm).  - Câu 7: Các cơ sở đào tạo nghề ở nước ta phân bố như thế nào? (Hiện nay các cơ sở đào tạo nghề được phát triển rộng khắp, ngoài thành phố, thành thị, các tỉnh còn có các cơ sở ở huyện, làng nghề, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp).  - Câu 8: Theo bạn, khi tốt nghiệp cao đẳng trường đào tạo nghề, muốn liên thông lên đại học có được không? (Được nhưng phải tốt nghiệp cao đẳng và có nhu cầu học lên đại học,...).  - Câu 9: Bạn có thể tìm kiếm thông tin hệ thống đào tạo nghề ở đâu? (Tìm kiếm thông tin chính xác và nhanh chóng thông qua các dịch vụ mà các trường đào tạo cung câp howcsj ở trang e-marketing tuyển sinh)  \* Gợi ý một số câu hỏi dành cho khán giả:  + Theo bạn, những đối tượng nào có thể học tại các trung tâm đào tạo nghề? (HS tốt nghiệp THCS, THPT, công nhân, nông dân,...).  + Đào tạo nghề có tầm quan trọng như thế nào đối với sự phát triển kinh tế nước nhà? (Đào tạo ra những công nhân có tay nghề chuẩn, cao, đáp ứng thị trường lao động, tạo nhiều cơ hội cho thanh niên lập nghiệp,...).  + Hãy kể tên một số trung tâm đào tạo nghề mà em biết. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của hoạt động, tổ chức các hoạt động ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, tham gia hoạt động, trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, than gia hoạt động trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia hoạt động.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính.

***Hoạt động 2: Biểu diễn dân vũ***

**a) Mục tiêu:** HS vui vẻ, hứng thu tham gia hoạt động.

**b) Nội dung:**

- Lớp trực tuần điều khiển nhạc đã chuẩn bị, toàn trường biểu diễn dân vũ theo nhạc.

- Một số HS chia sẻ cảm nhận sau khi tham gia hoạt động.

**c) Sản phẩm:** Trình tự buổi biểu diễn.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** HS thực hiện theo hướng dẫn của BTC để tham gia các hoạt động ở mục b.

.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) tích cực tham gia hoạt động trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ suy nghĩ, trả lời câu hỏi sau khi tham gia hoạt động.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS tiếp tục tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề, quan tâm tìm hiểu thông tin về trung tâm đào đạo nghề mình yêu thích.

**TUẦN 2**

**NGÀY HỘI TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP HỌC ĐƯỜNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Ngày hội tư vấn hướng nghiệp học đường***

**a) Mục tiêu:** HS có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với các chuyên gia tư vấn, các doanh nghiệp, mạnh dạn trong việc tiếp cận, trao đổi, thông tin hai chiều với các chuyên gia tư vấn; hiểu biết thêm về bản thân, chọn đúng nghề, có kế hoạch chuẩn bị về kiến thức, kĩ năng cho nghề nghiệp của mình trong tương lai.

**b) Nội dung:**

\* BTC tuyên bố lí do, mục đích, ý nghĩa của hoạt động.

\* Tư vấn hướng nghiệp học đường:

- Phần 1: Tư vấn chung toàn trường.

- Phần 2: Tư vấn theo nhu cầu riêng từng nội dung (chuyên gia tư vấn di chuyển về các khu vực tư vấn riêng).

\* Câu hỏi tương tác:

+ Em băn khoăn vì một số anh chị học đại học xong nhưng không tìm được việc làm, vậy em phải làm gì để học đại học xong tìm được việc làm?

+ Học lực của em xếp loại bình thường, em nên thi vào trường nghề hay cố gắng thi vào trường đại học?

+ Dựa vào các tiêu chí nào để biết được bản thân mình đã chọn đúng nghề?

+ Chị em thi đại học hai lần nhưng không đỗ, bố mẹ khuyên chị nên học nghề, chị không đồng ý, em sẽ khuyên chị thế nào?

+ Điều kiện gia đình rất khó khăn nhưng em muốn đi du học, vậy em phải làm gì?

+ Gia đình kiên quyết định hướng em theo ngành Y nhưng em không thích. Em nên làm gì?

+ …

\* Văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của hoạt động, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời sau khi tham gia hoạt động.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tiếp tục tìm kiếm các thông tin liên quan đến nghề mình yêu thích.

+ Nhờ chuyên gia tư vấn trực tiếp, onlinen về những vấn đề cần biết về định hướng nghề nghiệp; nghề nghiệp mình quan tâm.

**TUẦN 3**

**HÙNG BIỆN “HÀNH TRANG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Hùng biện “Hành trang thanh niên lập nghiệp”***

**a) Mục tiêu:** Xác định được những việc cần làm để chuẩn bị “Hành trang thanh niên lập nghiệp”. Có ý thưc học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. Tự tin tham gia hùng biện.

**b) Nội dung:**

\* BTC giới thiệu mục đích, tầm quan trọng của việc xác định đúng hành trang của bản thân chuẩn bị ngày mai lập nghiệp.

\* Tổ chức: Hùng biện “Hành trang thanh niên lập nghiệp”.

- Nội dung: Nêu được hành trang cần chuẩn bị như: tri thức, kĩ năng sức khỏe, ngoại ngữ, cập nhật thông tin, hiểu biết xã hội, chính trị,… Nêu nghề mình yêu thích và hành trang cho nghề.

- Hình thức: Dùng hiểu biết, lời nói, lí luận, cảm xúc của bản thân làm nổi bật nội dung, thuyết phục, thu hút và truyền cảm hứng tới người nghe.

\* Văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Tiến trình cuộc thi hùng biện.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của cuộc thi hùng biện, lần lượt giới thiệu người chơi và mời lên sân khấu để tham gia cuộc thi.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) cổ vũ, lắng nghe.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia hoạt động.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS tiếp tục tìm hiểu nghề mình yêu thích, tự đánh giá bản thân để tiếp tục học tập rèn luyện chuẩn bị hành trang mai sau lập nghiệp.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (3 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn.  HĐ3. Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  HĐ4. Trình bày một số thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề em định lựa chọn. |  |
| 2 | HĐ2. Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.  HĐ5. Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập. |  |
| 3 | HĐ6. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  HĐ7. Học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết một số hệ thống trường đào tạo nghề thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy cho biết hệ thống trường đào tạo nghề thông qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được một số thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta và địa phương. HS xác định được những thông tin cần tìm hiểu và cách tìm hiểu một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+4: Chia sẻ hiểu biết về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định lựa chọn.

- Nhóm 2+5: Tìm hiểu những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn.

- Nhóm 3+6: Nêu cách tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề định lựa chọn**  1. Chia sẻ hiểu biết về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định lựa chọn.  - Nêu những điều em đã tìm hiểu và biết về hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta.  - Nêu một số thông tin mà em biết về trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định lựa chọn. Làm thế nào em có được những thông tin đó.  \* Kết luận: Hệ thống trường đào tạo nghề ở nước ta được hình thành và phát triển ở khắp các thành phố và địa phương trong cả nước nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành nghề với nhiều trình độ đào tạo khác nhau, từ đại học, cao đẳng đến trung cấp, sơ cấp nghề. Mỗi cơ sở đào tạo nghề đều có yêu cầu tuyển sinh và các điều kiện đào tạo nghề. Vì vậy, cùng với việc tìm hiểu nghề nghiệp, chúng ta cần tìm hiểu hệ thống các trường đào tạo nghề để có được những thông tin cần thiết là cơ sở cho việc lựa chọn cơ sở đào tạo nghề phù hợp với điều kiện, khả năng của mỗi người.  2. Tìm hiểu những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn.  \* Gợi ý:  - Thông tin tuyển sinh.  - Học phí, điều kiện sinh hoạt.  - Các ngành/nghề đào tạo.  \* Kết luận: Trước khi quyết định chọn một trường đào tạo nghề nào đó để theo học, các em cần tìm hiểu nhiều thông tin về trường như điều kiện tuyển sinh (để biết mình có đủ khả năng đáp ứng điều kiện tuyển sinh không); học phí, học bổng, điều kiện sinh hoạt (để đối chiếu với điều kiện kinh tế của gia đình và mong muốn của bản thân xem có phù hợp không); các ngành nghề nhà trường đào tạo; mức độ uy tín của trường, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp; vị trí địa lí của trường,…  3. Nêu cách tìm hiểu thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề liên quan đến nghề em định chọn.  \* Gợi ý:  - Gặp gỡ các anh chị ở trường đó để hỏi về những vấn đề cần tìm hiểu.  - Đọc thông tin tuyển sinh của các trường đào tạo ngành nghề đó.  -…  Trong những cách đó, cách nào phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng của em? Cách nào khó thực hiện? Vì sao?  \* Kết luận: Mỗi HS THPT có thể đưa ra nhiều lựa chọn cơ sở đào tạo nghề trong hệ thống các trường đào tạo nghề ở trung ương và địa phương. Để việc học tập ở cơ sở đào tạo nghề được thuận lợi và đạt kết quả như mong muốn, ngay từ bây giờ, các em cần phải biết được những thông tin cần tìm hiểu và cách tìm hiểu các trường đào tạo nghề. Đây là những thông tin rất quan trọng giúp các em có cơ sở để đối chiếu giữa thực lực, mong muốn của bản thân, gia đình với những điều kiện của các cơ sở đào tạo nghề, từ đó đưa ra sự lựa chọn cơ sở đào tạo nghề phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập**

**a) Mục tiêu:** HS hiểu được mục đích, ý nghĩa và cách thức tham vấn chọn nghề, chọn hướng học.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+3: Tìm hiểu cách tham vấn chọn nghề và định hướng học.

- Nhóm 2+4: Chia sẻ hiểu biết của bản thân về tham vấn chọn nghề và định hướng học.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Tìm hiểu về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập**  1. Tìm hiểu cách tham vấn chọn nghề và định hướng học.  \* Gợi ý:  - Xác định vấn đề bản thân đang gặp khó khăn trong chọn nghề, định hướng học tập.  - Chuẩn bị câu hỏi về vấn đề khó khăn, vướng mắc và cách tháo gỡ.  \* Kết luận: Tham vấn chọn nghề và định hướng học tập là hệ thống các biện pháp tâm lí, giáo dục và một số biện pháp khác được những người tham vấn sử dụng nhằm giúp những người đang gặp khó khăn trong việc định hướng học tập, nghề nghiệp phát hiện, đánh giá sở thích nghề nghiệp, khả năng về trí tuệ, thể chất,… của bản thân. Nhờ đó, người được tham vấn có thể tự đưa ra giải pháp chọn nghề, định hướng học tập phù hợp cho bản thân. Để việc tham vấn chọn nghề và định hướng học tập đạt kết quả, các em cần chú ý thực hiện một số việc sau:  + Trước khi tham vấn, cần xác định những vấn đề em đang vướng mắc, băn khoăn, muốn tìm giải pháp để tháo gỡ, tìm ra định hướng học tập hoặc chọn nghề cho bản thân. Những vấn đề này nên được ghi sẵn thành câu hỏi để chủ động khi tham vấn.  + Khi tham vấn, cần có thái độ cởi mở, chân thành và có kĩ năng lắng nghê để thấu hiểu những điều được tham vấn.  2. Chia sẻ hiểu biết của bản thân về tham vấn chọn nghề và định hướng học.  - Mục đích, ý nghĩa của việc tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình và bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập.  - Kể lại một số việc em và người tham vấn cho em đã thực hiện trong quá trình tham vấn.  - Việc tham vấn chọn nghề và định hướng học tập đã giúp ích gì cho em?  - Cảm nhận của em sau khi được tham vấn?  \* Kết luận: Tham vấn chọn nghề giúp em nhận thức rõ hơn về sơ thích, khả năng của bản thân về nghề nghiệp, nhất là những nghề em yêu thích, muốn chọn. Nhờ đó, em có cơ sở đối chiếu khả năng thực có của bản thân với yêu cầu của bậc học cao hơn hoặc yêu câu của nghề đặt ra đối với người lao động để đưa ra được định hướng học tập hoặc chọn nghề phù hợp. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được mục đích, ý nghĩa và cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thảo luận cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.

2. Chia sẻ kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Tìm hiểu cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn**  1. Thảo luận cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  - Vì sao cần phải lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn?  - Cần thu thập, xử lí, tập hợp những thông tin cơ bản nào để có cơ sở lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn?  - Nêu nội dung và cách lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.  2. Chia sẻ kế hoạch.  - Nêu những nội dung cơ bản của kế hoạch học tập, rèn luyện của em.  - Việc lập và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện giúp ích gì cho em?  \* Kết luận:  + Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định lựa chọn giúp ta chủ động thực hiện những việc cần làm, từ đó nâng cao được kết quả học tập và rèn luyện được những phẩm chất, năng lực cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp của bản thân sau này. Để lập được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn, em cần phải có những thông tin cần thiết về nghề nghiệp, về sở thích, khả năng, năng lực của bản thân, từ đó có cơ sở đối chiếu, xác định những điểm mạnh cần phát huy, những điểm còn hạn chế cần rèn luyện nhằm đáp ứng được yêu cầu của nghề khi tham gia lao động nghề nghiệp.  + Kế hoạch học tập, rèn luyện cần thể hiện được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề em định chọn, những đặc điểm, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân, yêu cầu của những trường đào tạo nghề em định chọn và các nhiệm vụ, biện pháp rèn luyện cụ thể. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 4. Trình bày một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được những thông tin đã thu thập, tìm kiếm được về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau:

1. Chia sẻ về nghề em sẽ lựa chọn.

2. Viết báo cáo.

3. Chia sẻ báo cáo về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **IV. Trình bày một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn**  1. Chia sẻ về nghề em sẽ lựa chọn.  \* Gợi ý:  - Tên nghề em sẽ lựa chọn.  - Những thông tin em thu thập được về hệ thống trường đào tạo nghề em sẽ lựa chọn.  - Mong muốn của em về nghề em sẽ lựa chọn.  2. Viết báo cáo.  \* Gợi ý nội dung báo cáo:  - Tên những trường đào tao ngành nghề em định chọn.  - Vị trí địa lí của các trường muốn chọn.  - Mức độ uy tín.  - Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.  - Cơ hội hợp tác, trao đổi với các trường ở nước ngoài.  - Học bổng, học phí.  - Điều kiện tuyển sinh.  3. Chia sẻ báo cáo về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.  \* Kết luận: Hiện nay ở nước ta có rất nhiều các trường đào tạo nghề. Mỗi trường đều có những thông tin cơ bản về các ngành nghề đào tạo, điều kiện tuyển sinh, học tập, sinh hoạt, học phí, học bổng và cơ hội hợp tác với các trường ở nước ngoài cũng như cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Việc thu nhập, tìm kiếm được các thông tin về trường đào tạo nghề định chọn giúp các em có cơ sở vững chắc để lựa chọn được nơi đào tạo nghề phù hợp với mong muốn, điều kiện của bản thân, gia đình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 5. Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng, củng cố được những tri thức mới về tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để:

1. Em và các bạn chọn vấn đề đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc chọn nghề và định hướng học tập. Xung phong sắm vai người xin tham vấn.

2. Thực hành tham vấn.

3. Nêu nhận xét, rút kinh nghiệm và những điều học hỏi được sau khi quan sát cuộc tham vấn (sự chuẩn bị, thái độ khi được tham vấn, nội dung,…).

**c) Sản phẩm:** Tiến trình buổi thực hành tham vấn.

|  |
| --- |
| **V. Thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập**  1. Em và các bạn chọn vấn đề đang gặp khó khăn, vướng mắc trong việc chọn nghề và định hướng học tập. Xung phong sắm vai người xin tham vấn.  2. Thực hành tham vấn.  3. Nêu nhận xét, rút kinh nghiệm và những điều học hỏi được sau khi quan sát cuộc tham vấn (sự chuẩn bị, thái độ khi được tham vấn, nội dung,…).  \* Kết luận: Trong thực tế, có nhiều em gặp khó khăn trong việc chọn nghề và định hướng học tập. Các em có thể tháo gỡ khó khăn bằng cách xin ý kiến tham vấn của thầy cô giáo, cha mẹ, bạn bè – những người hiểu em. Để việc xin tham vấn đạt kết quả, các em cần xác định được vấn đề khó khăn cụ thể là gì? Vướng mắc ở chỗ nào? Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc này,… Có thể viết sẵn những câu hỏi của em trước khi xin tham vấn. Khi tham vấn, em cần có thái độ cởi mở, cầu thị, kĩ năng lắng nghe tích cực và hợp tác với người tham vấn. Thực hiện tốt việc tham vấn, nhất định các em sẽ tháo gỡ được vướng mắc, khó khăn và tìm ra giải pháp tốt nhất để đưa ra được quyết định chọn nghề và định hướng học tập phù hợp với bản thân. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV sắm vai người tham vấn, HS sắm vai người được tham vấn, những HS còn lại sắm vai người quan sát. Thực hiện tham vấn.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Người tham vấn đưa ra các câu hỏi.

+ Người tham vấn chia sẻ đáp án, giải thích câu trả lời,…

+ Người quan sát theo dõi, quan sát, bổ sung ý kiến.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi tham dự thực hành tham vấn.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 6. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn**

**a) Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề hoặc nhóm nghề định chọn.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành yêu cầu:

Em hãy lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo những yêu cầu của nghề/nhóm nghề em định lựa chọn.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **VI. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn**  Em hãy lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo những yêu cầu của nghề/nhóm nghề em định lựa chọn.  \* Gợi ý:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO NGHỀ/NHÓM NGHỀ LỰA CHỌN  1. Họ và tên … Nam/nữ …  2. Ngày tháng năm sinh: …  3. Nơi ở hiện tại: …  4. Đang học lớp: … trường …  5. Những nghề em dự định chọn: …  6. Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của những nghề em định chọn: …  7. Đặc điểm của em. Ghi rõ điểm mạnh, điểm hạn chế về năng lực, phẩm chất, sở thích, khả năng (học lực, khả năng nổi trội, thể chất, sức khỏe, vận động,…) của bản thân: …  8. Yêu cầu của các trường đào tạo nghề em định chọn: …  9. Kế hoạch học tập, rèn luyện cụ thể: …   |  |  | | --- | --- | | Nhiệm vụ | Biện pháp thực hiện | | 1. Nâng cao kết quả học tập môn Ngữ văn | - Đọc sách văn học mỗi ngày.  - Nhờ thầy, cô giáo dạy văn hướng dẫn cách học.  - Viết nhật kí hằng ngày.  - … | | 2. Rèn luyện tính chăm chỉ | - Chủ động học bài, làm bài tập.  - Nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập.  - Tích cực, chủ động tham gia các công việc ở nhà, ở trường, lớp.  -… | | 3. Rèn luyện khả năng giao tiếp | - Học cách lắng nghe tích cực.  - Chủ động làm quen người khác.  - Mạnh dạn nói ra suy nghĩ của bản thân.  - Quan tâm đến cảm xúc của người khác.  - Học cách động viên, khích lên người khác. |   Lưu ý: Đối với các nhiệm vụ học tập, cần tập trung nêu rõ các biện phsp cần thực hiện để nâng cao kết quả học tập đối với những môn học liên quan đến điều kiện, yêu cầu tuyển sinh vào các ngành nghề, trường đào tạo em muốn chọn. Đối với các nhiệm vụ rèn luyện, cần tập trung nêu rõ biện pháp rèn luyện những năng lực, phẩm chất của nghề/nhóm nghề em định chọn (VD: rèn luyện khả năng giao tiếp, đức tính chăm chỉ,…). | |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 7. Học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**

**a) Mục tiêu:** HS tự giác thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề định lựa chọn. Tham vấn được ý kiến gia đình, thầy cô, ban bè về chọn nghề và định hướng học tập.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà:

1. Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề định lựa chọn.

2. Tham vấn ý kiến của gia đình, thầy, cô giáo, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

|  |
| --- |
| **VII. Học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**  1. Thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề định lựa chọn.  - Thực hiện các biện pháp học tập đã xác định trong kế hoạch để nâng cao kết quả học tập những môn học có liên quan đến những nghề/nhóm nghề em định chọn. Ghi lại cách thực hiện và kết quả học tập em đã đạt được.  - Thực hiện các biện pháp rèn luyện bản thân đã xác định trong kế hoạch để đạt được những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề em định chọn. Ghi lại cách thực hiện và kết quả rèn luyện của bản thân em đạt được.  2. Tham vấn ý kiến của gia đình, thầy, cô giáo, bạn bè về chọn nghề và định hướng học tập.  - Chuẩn bị các câu hỏi và tham vấn ý kiến của bố mẹ, người thân, thầy, cô giáo, bạn bè về việc chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. Ghi lại các ý kiến tham vấn của bố mẹ, người thân, hoặc thầy cô giáo.  - Tập hợp các ý kiến tham vấn để đưa ra giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc của bản thân và chuẩn bị cho việc lập kế hoạch học tập, rèn luyện.  \* Kết luận: Lập kế hoách học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp là một trong những việc quan trọng mà mỗi chúng ta cần thực hiện để đến với nghề mình yêu thích và đạt được thành công trong hoạt động nghề nghiệp tương lai. Để lập được kế hoạch nghề nghiệp, cần phải có hiểu biết về nghề nghiệp mình quan tâm, về cơ sở đào tạo nghề và về sở thích, khả năng, điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. Cùng với đó, các em có thể xin ý kiến tham vấn của thầy cô, cha mẹ, bạn bè, người thân. Mỗi chúng ta hãy tự giác học tập và rèn luyện theo kế hoạch đã lập. Nhất định các em sẽ thành công trong hoạt động nghề nghiệp sau này. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Những thông tin em đã thu thập được về trường đào tạo nghề em định chọn”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận của bản thân và kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tìm hiểu hệ thống trường đào tạo nghề. Phản hồi được kết quả tìm hiểu trường đào tạo nghề.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, chia sẻ về:

- Những điều đã học hỏi được, cảm nhận của bản thân về kết quả thực hiện hoạt động tiếp nối sau khi tham gia tìm hiểu hệ thống trường đào tạo nghề trong tiết SHDC.

- Trình bày những thông tin thu thập được về trường đào tạo nghề em định chọn khi tìm hiểu trường đào tạo nghề.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Ý kiến tham vấn về dự định lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập của em”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận của bản thân và những điều đã học hỏi được qua tham gia ngày hội tư vấn học đường. Phản hồi được kết quả tham vấn ý kiến cha mẹ, thầy cô, bạn bè về việc chọn nghề và định hướng học tập.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ về:

- Cảm nhận và những điều đã học hỏi được qua tham gia ngày hội tham vấn học đường.

- Ý kiến tham vấn của cha mẹ, người thân, thầy cô về dự định lựa chọn nghề nghiệp và định hướng học tập của em.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Kết quả thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề em lựa chọn”***

**a) Mục tiêu:** HS phản hồi được kết quả thực hiện hoạt động vận dụng sau giờ học. Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ về:

- Kế hoạch học tập, rèn luyện của em theo nghề, nhóm nghề lựa chọn.

- Những biện pháp học tập em đã thực hiện và kết quả đạt được.

- Những biện pháp rèn luyện em đã thực hiện và kết quả đạt được.

- Cảm nhận của em khi thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 11**

- Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

- Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

- Cách xếp loại:

+ Đạt: khi có ít nhất 3/5 tiêu chí Đạt.

+ Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Trình bày được ít nhất 5 thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn. |  |  |
| 2 | Biết cách xin ý kiến tham vấn của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. |  |  |
| 3 | Xin được ý kiến tham vấn của ít nhất 2 thầy cô hoặc người thân trong gia đình về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân. |  |  |
| 4 | Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn. |  |  |
| 5 | Thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ II (1 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của học sinh sau khi tham gia các chủ đề 9, 10, 11.

- Đánh giá kết quả rèn luyện các năng lực và phẩm chất đã xác định ở từng chủ đề, đặc biệt là năng lực lập kế hoạch tổ chức thực hiện, năng lực định hướng nghề nghiệp; phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

- Học sinh lựa chọn và thực hiện một trong ba dự án sau:

+ Tìm hiểu hoạt động sản xuất ở địa phương.

+ Tìm hiểu hoạt động kinh doanh ở địa phương.

+ Tìm hiểu hoạt động dịch vụ ở địa phương.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung:Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: Năng lực thích ứng với cuộc sống. Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động. Năng lực định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.

**II. HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ**

Dự án học tập.

**III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

- Dự án học tập hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương (Học sinh chọn và và thực hiện một trong ba dự án học tập sau):

+ Tìm hiểu hoạt động sản xuất ở địa phương.

+ Tìm hiểu hoạt động kinh doanh ở địa phương.

+ Tìm hiểu hoạt động dịch vụ ở địa phương.

**IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**1. Yêu cầu:**

Với mỗi dự án học tập, HS cần xác định và thể hiện được:

a. Ý tưởng thực hiện dự án.

b. Mục tiêu học tập cần đạt được qua thực hiện dự án: mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ. Mục tiêu này cần đáp ứng được mục tiêu của chủ đề.

Ví dụ: Mục tiêu học tập qua việc thực hiện dự án “Tìm hiểu hoạt động sản xuất ở địa phương”.

Về kiến thức:

- Chỉ ra được các nghề thuộc hoạt động sản xuất ở địa phương.

- Trình bày được thông tin, yêu cầu cơ bản của nhóm nghề sản xuất ở địa phương.

- Nêu được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề sản xuất.

- Nêu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong lĩnh vực sản xuất ở địa phương.

- Đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề sản xuất và lựa chọn được cách rèn luyện bản thân phù hợp với yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nhóm nghề sản xuất ở địa phương.

Về kĩ năng: Rèn luyện các kí năng tìm kiếm, thu thập, xử lí thông tin về nghề; phỏng vấn người lao động; công nghệ thông tin;…

Về thái độ: Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với hoạt động sản xuất ở địa phương;…

c. Kế hoạch thực hiện dự án: Các hoạt động/công việc/nhiệm vụ thực hiện dự án; cách thức tiến hành; thời gian, địa điểm thực hiện dự án; phân công nhiệm vụ (nếu làm dự án theo nhóm); sản phẩm dự kiến.

d. Báo cáo kết quả thực hiện dự án (nội dung, hình thức).

e. Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu học tập: Thông qua thực hiện dự án và bài học kinh nghiệm.

Lưu ý:

- Có thể tìm những bạn có cùng lựa chọn dự án học tập lập nhóm thực hiện dự án.

- Dự án thực hiện trong 1 tuần vào thời gian ngoài giờ học.

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án vào tiết kiểm tra, đánh giá định kì HK2.

**2. Đánh giá:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Nêu được ý tưởng thực hiện dự án |  |  |
| 2 | Mục tiêu học tập của dự án đáp ứng và phù hợp với mục tiêu của các chủ đề hướng nghiệp |  |  |
| 3 | Nhiệm vu, cách thức tiến hành dự án mang tính khả thi, đáp ứng được mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của dự án. |  |  |
| 4 | Sản phẩm dự án đáp ứng được mục tiêu học tập |  |  |
| 5 | Nội dung trình bàu sản phẩm dự án phù hợp với mục tiêu và đáp ứng được các yêu cầu cần đạt của chủ đề được quy định trong chương trình |  |  |
| 6 | Hình thức trình bà sản phẩm dự án sinh động, hấp dẫn |  |  |
| **Đánh giá chung** | |  |  |

**- Đạt:** HS đạt từ 4/6 tiêu chí trở lên.

**- Chưa đạt:** HS đạt được nhiều nhất là 3 tiêu chí trở xuống.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/